PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ JÚT

**THCS PHẠM HỒNG THÁI**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

ĐẮK NÔNG - 2019

PHÒNG GD&ĐT HUYỆN CƯ JÚT

**THCS PHẠM HỒNG THÁI**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ**

 **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh, chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
| 1 | Ông Nguyễn Huy Nam | Hiệu trưởng | Chủ tịch Hội đồng |  |
| 2 | Ông Nguyễn Cảnh Hòa | Phó HT | Phó chủ tịch |  |
| 3 | Ông Lương Quốc Phương | Phó HT  | Phó chủ tịch |  |
| 4 | Ông Nguyễn Tiến Hóa | TPT Đội - Thư ký HĐ | Thư ký |  |
| 5 | Bà Hoàng Thị Thanh Tuyền | Tổ trưởng tổ Toán Tin | Uỷ viên |  |
| 6 | Ông Nguyễn Tuấn Trọng | Tổ trưởng tổ Văn Sử | Uỷ viên |  |
| 7 | Ông Phan Văn Anh | Tổ trưởng tổ Sinh -Thể dục | Uỷ viên |  |
| 8 | Ông Nguyễn Văn Sỹ | Tổ trưởng tổ Anh Văn | Uỷ viên |  |
| 9 | Ông Đinh Công Sơn | Bí thư ĐTN | Uỷ viên |  |
| 10 | Bà Trần Thị Tuyết | Kế toán | Uỷ viên |  |
| 11 | Bà Nguyễn Thị Lan | BCH Công đoàn | Uỷ viên |  |
| 12 | Bà Nguyễn Thị Phương | Giáo viên | Uỷ viên |  |
| 13 | Ông Trần Văn Tương | Giáo viên | Uỷ viên |  |
| 14 | Bà Vũ THị Thanh Tâm | Nhân viên | Uỷ viên |  |
| 15 | Bà Cao Thị Phương | Nhân viên | Uỷ viên |  |
| 16 | Ông Nguyễn Tất Cường | Nhân viên | Uỷ viên |  |

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **Trang** |
| Mục lục | **1** |
| Danh mục các chữ viết tắt | **5** |
| Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá | **7** |
| **Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU** | **9** |
| **Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ** | **12** |
| **A. ĐẶT VẤN ĐỀ** | **16** |
| **B. TỰ ĐÁNH GIÁ** | **18** |
| **I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3** | **18** |
| **Tiêu chuẩn 1** | **18** |
| **Mở đầu** | **18** |
| **Tiêu chí 1.1** | **19** |
| **Tiêu chí 1.2** | **21** |
| **Tiêu chí 1.3** | **23** |
| **Tiêu chí 1.4** | **26** |
| **Tiêu chí 1.5** | **29** |
| **Tiêu chí 1.6** | **30** |
| **Tiêu chí 1.7** | **33** |
| **Tiêu chí 1.8** | **35** |
| **Tiêu chí 1.9** | **37** |
| **Tiêu chí 1.10** | **38** |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 1*** | **41** |
| **Tiêu chuẩn 2** | **41** |
| **Mở đầu** | **42** |
| **Tiêu chí 2.1** | **42** |
| **Tiêu chí 2.2** | **44** |
| **Tiêu chí 2.3** | **47** |
| **Tiêu chí 2.4** | **48** |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 2*** | **50** |
| **Tiêu chuẩn 3** | **51** |
| **Mở đầu** | **51** |
| **Tiêu chí 3.1** | **51** |
| **Tiêu chí 3.2** | **53** |
| **Tiêu chí 3.3** | **55** |
| **Tiêu chí 3.4** | **56** |
| **Tiêu chí 3.5** | **58** |
| **Tiêu chí 3.6** | **60** |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 3*** | **62** |
| **Tiêu chuẩn 4** | **63** |
| **Mở đầu** | **63** |
| **Tiêu chí 4.1** | **63** |
| **Tiêu chí 4.2** | **65** |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 4*** | **68** |
| **Tiêu chuẩn 5** | **69** |
| **Mở đầu** | **69** |
| **Tiêu chí 5.1** | **69** |
| **Tiêu chí 5.2** | **71** |
| **Tiêu chí 5.3** | **72** |
| **Tiêu chí 5.4** | **74** |
| **Tiêu chí 5.5** | **75** |
| **Tiêu chí 5.6** | **77** |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 5*** | **80** |
| **II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4**  | **81** |
| **Tiêu chí 1** | **81** |
| **Tiêu chí 2** | **81** |
| **Tiêu chí 3** | **81** |
| **Tiêu chí 4** | **82** |
| **Tiêu chí 5** | **82** |
| **Tiêu chí 6** | **82** |
| ***Kết luận*** | **82** |
| **Phần III. KẾT LUẬN CHUNG** | **83** |
| **Phần IV. PHỤ LỤC** | **84** |

**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Cụm từ viết tắt** | **Cụm từ đầy đủ** |
| 1 | ATGT | An toàn giao thông |
| 2 | BCH | ban chấp hành |
| 3 | BGH | Ban giám hiệu |
| 4 | CM | Chuyên môn |
| 5 | CMHS | Cha mẹ học sinh |
| 6 | CNTT | Công nghệ thông tin |
| 7 | CSVC | Cơ sở vật chất |
| 8 | CTĐ | Chữ thập đỏ |
| 9 | GD&ĐT | Giáo dục và đào tạo |
| 10 | GDHĐNGLL | Giáo dục hoạt động ngoài giờ lên lớp |
| 11 | GV | Giáo viên |
| 12 | GVCN | Giáo viên chủ nhiệm |
| 13 | HP | Phó Hiệu trưởng |
| 14 | HS | Học sinh |
| 15 | HT | Hiệu trưởng |
| 16 | HĐND | Hội đồng nhân dân |
| 17 | HĐT | Hội đồng trường |
| 18 | NV | Nhân viên |
| 19 | NVTB | Nhân viên thiết bị |
| 20 | NVYT | nhân viên y tế |
| 21 | PGD | Phòng Giáo dục và đào tạo |
| 22 | QĐ | Quyết định |
| 23 | TDTT | Thể dục thể thao |
| 24 | THCS | Trung học cơ sở |
| 25 | THPT | Trung học phổ thông |
| 26 | TKHĐ | Thư ký hội đồng |
| 27 | TNCS | thanh niên cộng sản |
| 28 | TNTP | thiếu niên tiền phong |
| 29 | TTCM | Tổ trưởng chuyên môn |
| 30 | TTND | Thanh tra nhân dân |
| 31 | UBND | Uỷ ban nhân dân |
| 32 | UBND | Uỷ ban nhân dân |
| 33 | Đ/c | Đồng chí |
| 34 | ĐDDH | Đồ dùng dạy học |
| 35 | ƯDCNTT | Ứng dụng công nghệ thông tin |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**1. Kết quả đánh giá**

**1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 1.2 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 1.3 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 1.4 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 1.5 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 1.6 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 1.7 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 1.8 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 1.9 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 1.10 |  |  | X | ✔ |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 2.2 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 2.3 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 2.4 |  |  |  | X |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 3.2 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 3.3 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 3.4 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 3.5 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 3.6 |  |  |  | X |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 4.2 |  |  |  | X |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 5.2 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 5.3 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 5.4 |  |  | X | ✔ |
| Tiêu chí 5.5 |  |  |  | X |
| Tiêu chí 5.6 |  |  |  | X |

**Kết quả:** Đạt Mức 3

**1.2. Đánh giá tiêu chí Mức 4**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Kết quả** | **Ghi chú** |
| **Đạt** | **Không đạt** |
| Tiêu chí 1 |  | X |  |
| Tiêu chí 2 |  | X |  |
| Tiêu chí 3 |  | X |  |
| Tiêu chí 4 |  | X |  |
| Tiêu chí 5 |  | X |  |
| Tiêu chí 6 |  | X |  |

**Kết quả:** Không đạt Mức 4

**2. Kết luận: Trường đạt mức 3**

**Phần I**

**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường (theo quyết định mới nhất): THCS PHẠM HỒNG THÁI

Tên trước đây (nếu có): THCS EAPÔ

Cơ quan chủ quản: Phòng GD&ĐT Huyện Cư Jút

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương | ĐẮK NÔNG |  | Họ và tênhiệu trưởng | NGUYỄN HUY NAM |
| Huyện/quận /thị xã / thành phố | Huyện Cư Jút |  | Điện thoại  |  |
| Xã / phường/thị trấn | Xã Ea Pô |  | Fax |  |
| Đạt CQG |  |  | Website | http://c2phamhongthai.pgdcujut.edu.vn |
| Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập) | 1996 |  | Số điểm trường | 1 |
| Công lập | √ |  | Loại hình khác  |  |
| Tư thục |  |  | Thuộc vùng khó khăn |  |
| Trường chuyên biệt |  |  | Thuộc vùng đặc biệt khó khăn |  |
| Trường liên kết với nước ngoài |  |  |  |  |

**1. Số lớp học**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số lớp học** | **Năm học2014-2015** | **Năm học2015-2016** | **Năm học2016-2017** | **Năm học2017-2018** | **Năm học2018-2019** |
| Khối lớp 6 | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |
| Khối lớp 7 | 5 | 5 | 5 | 5 | 4 |
| Khối lớp 8 | 5 | 5 | 5 | 4 | 5 |
| Khối lớp 9 | 5 | 5 | 5 | 5 | 4 |
| **Cộng** | 20 | 20 | 20 | 19 | 18 |

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học2014-2015** | **Năm học2015-2016** | **Năm học2016-2017** | **Năm học2017-2018** | **Năm học2018-2019** | **Ghi chú** |
| I | Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| 1 | Phòng học | 14 | 14 | 14 | 14 | 14 |  |
| a | Phòng kiên cố | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 |  |
| b | Phòng bán kiên cố | 8 | 8 | 8 | 8 | 8 |  |
| c | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| 2 | Phòng học bộ môn | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |  |
| a | Phòng kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| b | Phòng bán kiên cố | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |  |
| c | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| 3 | Khối phục vụ học tập | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| a | Phòng kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| b | Phòng bán kiên cố | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| c | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| II | Khối phòng hành chính-quản trị | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 5 | 5 | 5 | 5 | 5 |  |
| 3 | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| III | Thư viện | 1 | 1 | 1 | 1 | 1 |  |
| IV | Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có) | 4 | 4 | 4 | 4 | 4 |  |
|  | Tổng cộng | 25 | 25 | 25 | 25 | 25 |  |

**3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

 a) Số liệu tại thời điểm TĐG:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| Chưa đạt chuẩn | Đạt chuẩn | Trên chuẩn |
| Hiệu trưởng | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |  |
| Phó hiệu trưởng | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 2 |  |
| Giáo viên | 41 | 26 | 4 | 0 | 3 | 38 |  |
| Nhân viên | 7 | 5 | 2 | 1 | 4 | 2 |  |
| **Cộng** | 51 | 31 | 6 | 1 | 7 | 43 |  |

 b) Số liệu của 5 năm gần đây:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học2014-2015** | **Năm học2015-2016** | **Năm học2016-2017** | **Năm học2017-2018** | **Năm học2018-2019** |
|  | Tổng số giáo viên | 42 | 42 | 42 | 41 | 41 |
|  | Tỷ lệ giáo viên/lớp | 2.1 | 2.1 | 2.1 | 2.16 | 2.28 |
|  | Tỷ lệ giáo viên/học sinh | 0.06 | 0.07 | 0.07 | 0.072 | 0.0715 |
|  | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có) | 20 | 20 | 22 | 22 | 24 |
|  | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có) | 7 | 10 | 12 | 12 | 12 |

**4. Học sinh**

 a) Số liệu chung

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học2014-2015** | **Năm học2015-2016** | **Năm học2016-2017** | **Năm học2017-2018** | **Năm học2018-2019** |
| 1 | Tổng số | 657 | 645 | 607 | 566 | 573 |
|  | Khối lớp 6 | 170 | 156 | 162 | 138 | 174 |
|  | Khối lớp 7 | 171 | 172 | 147 | 150 | 132 |
|  | Khối lớp 8 | 169 | 154 | 155 | 129 | 140 |
|  | Khối lớp 9 | 147 | 163 | 143 | 149 | 127 |
|  | Nữ | 333 | 314 | 293 | 167 | 291 |
|  | Dân tộc | 429 | 423 | 402 | 374 | 372 |
|  | Tổng số tuyển mới | 657 | 645 | 607 | 566 | 573 |
|  | Học 2 buổi/ngày | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | Bán trú | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | Nội trú | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | Bình quân số học sinh/lớp | 32.85 | 32.25 | 32.25 | 29.79 | 31.8 |
|  | Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi |  |  |  |  |  |
|  | Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Nữ | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
|  | Số lượng và tỷ lệ % đi học đúng độ tuổi - Dân tộc | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |
|  | Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có) | 56 | 43 | 57 | 41 | 32 |
|  | Tổng số học sinh giỏi cấp quốc gia (nếu có) | 2 | 2 | 0 | 0 | 0 |
|  | Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách - Nữ | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách - Dân tộc | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | Tổng số học sinh có hoàn cảnh đặc biệt | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

 b) Kết quả giáo dục

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số liệu** | **Năm học2014-2015** | **Năm học2015-2016** | **Năm học2016-2017** | **Năm học2017-2018** | **Năm học2018-2019** | **Ghi chú** |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi | 13.7 | 18.3 | 19 | 12.7 | 13.78 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại khá | 42.2 | 40.5 | 40.2 | 33 | 34.9 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém | 2.9 | 3.3 | 1.6 | 4.8 | 0.03 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt | 82.8 | 86.2 | 88.5 | 86.7 | 90 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá | 14.5 | 11.6 | 9.9 | 12 | 0.95 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình | 2.6 | 1.7 | 1.6 | 1.3 | 0.05 |  |

**Phần II**

**TỰ ĐÁNH GIÁ**

**A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

  Trường THCS Phạm Hồng Thái đóng chân trên địa bàn xã Eapô cách trung tâm huyện Cư Jút 15 km về phía Tây Bắc. Eapô vốn thuộc xã khó khăn của huyện với diện tích tự nhiên 9931.42 ha, gồm có 2683 hộ, dân số 12620 nhân khẩu, có 9 dân tộc sống xen kẽ. Đây là nơi có truyền thống cách mạng, truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo. Học trò và nhân dân Eapô rất tự hào về mảnh đất này. Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của các em học sinh trong toàn xã trường THCS Eapô được thành lập vào ngày 12 tháng 8 năm 1996 theo quyết định số: 02/TCCB của giám đốc Sở Giáo Dục và Đào Tạo tỉnh Đắk Lắk. Trường có tổng diện tích 8412m, buổi đầu mới có 6 phòng học, 07 CBGV do thầy Trương Đức Hạnh làm hiệu trưởng.

Những ngày mới thành lập, cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, các lớp học còn đơn sơ, giáo viên không có nhà ở, phải nhờ nhà dân, khó khăn chồng chất nhưng, với sự đồng tâm hiệp lực của thầy và trò, sự giúp đỡ của các cấp uỷ, chính quyền và nhân dân, nhà trường đã vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năm 2004 được sự quan tâm của cấp trên nhà trường có thêm được 06 phòng học cao tầng, từ đây xóa được phòng tạm bợ, hoàn thành chương trình “ngói hóa” và do yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục, ngày 13 tháng 08 năm 2007 trường THCS Eapô được đổi tên thành trường THCS Phạm Hồng Thái, thực hiện theo Quyết định số: 1451/CTUBND của Chủ Tịch Uỷ Ban Nhân Dân huyện Cư Jút, đây là giai đoạn củng cố đội ngũ, nâng cao chất lượng, tăng cường huy động các nguồn lực và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Nhà trường đã duy trì và tạo được những thành tích rất cơ bản, tạo tiền đề thuận lợi cho giai đoạn tiếp theo. Từ năm 2011 đến nay là giai đoạn chuẩn hóa nhà trường. Cứ thế, mỗi năm học đi qua, bằng mồ hôi công sức, bằng sự đóng góp của nhân dân, sự đầu tư của Nhà nước, trường ngày càng khang trang, sạch – đẹp. Trường đã có một sắc thái mới, tập thể sư phạm nhà trường quyết tâm hướng tới một chặng đường mới - chặng đường xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Đây là những vấn đề không chỉ đòi hỏi quyết tâm cao của nhà trường mà cần phải có những biện pháp, kế hoạch, bước đi hết sức quan trọng. Qua từng năm học, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý cùng với sự đầu tư nguồn lực của UBND huyện, sự đóng góp của phụ huynh, tinh thần đoàn kết nhất trí, sự kiên trì, nỗ lực phấn đấu, nhà trường đã cơ bản hoàn thành 5 tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia.

Ghi nhận sự phấn đấu bền bỉ của nhà trường, ngày 09/01/2014,UBND tỉnh Đắk Nông ra Quyết định số 65/QĐ-UBND công nhận Trường THCS Phạm Hồng Thái đạt chuẩn Quốc gia. Đây là vinh dự tự hào, sự động viên khích lệ to lớn không chỉ đối với toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường mà còn là vinh dự đối với toàn Đảng bộ, nhân dân và giáo dục xã Eapô. Từ đây mở ra một chương mới để trường THCS Phạm Hồng Thái vươn lên phấn đấu trở thành một ngôi trường vững mạnh về mọi mặt. Những gì mà thầy trò trường THCS Phạm Hồng Thái tạo dựng được trong những năm qua là hình ảnh sinh động về sự phát triển đi lên của nhà trường. Đó là sự kết tinh của phẩm chất đạo đức và lối sống văn hóa, là lương tâm trách nhiệm và trí tuệ của người thầy và là thành quả của sự quan tâm giúp đỡ, chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý. Đã góp phần vào quá trình nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho quê hương, đất nước.

 Đến nay nhà trường có 567 học sinh chia làm 14 lớp, có 21 phòng học và phong chức năng 51 CB, GV- CNV. Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng và đạt chuẩn đào tạo. Trong đó 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn; 90% trên chuẩn; 03 đồng chí có trình độ Trung cấp chính trị. Hiện nay, một số giáo viên vẫn tiếp tục học các lớp nâng chuẩn nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Trường luôn chú trọng đến công tác chuyên môn và các hoạt động phong trào, nên nhiều phong trào thi đua dạy tốt, học tốt; giỏi việc nước, đảm việc nhà được các thầy cô giáo trong trường nhiệt tình tham gia. Chính vì vậy, nhiều thầy cô đã đạt được danh hiệu như: Lao động tiến tiến cấp huyện và cũng có nhiều giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở, cấp tỉnh. Các tổ chức đoàn thể luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, bên cạnh đó trường cũng luôn quan tâm đến phong trào xây dựng "Trường học thân thiện - Học sinh tích cực". Cuộc thi ngày hội môi trường với phương châm “ hành động nhỏ tác động lớn” cũng phần nào giúp các em biết bảo vệ môi trường sống, giúp những người tham dự ý thức trách nhiệm nhiều hơn để giữ gìn môi trường trong lành, góp phần thực hiện tốt phong trào " Trường em Xanh - Sạch - Đẹp".

   Thực hiện Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; thực hiện kế hoạch của Sở giáo dục và Đào tạo Tỉnh Đắk Nông, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jút, trường THCS Phạm Hồng Thái  đã thực hiện nghiêm túc, khẩn trương quá trình tự đánh giá cụ thể:

Thành lập Hội đồng tự đánh giá

1. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
2. Thu nhập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng
3. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí
4. Viết báo cáo tự đánh giá
5. Công bố báo cáo tự đánh giá

**B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

**I. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3**

**Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

**Mở đầu**:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có diện tích 8415 m2 ở địa chỉ: Thôn  Nam Thanh-xã Eapô - huyện Cư Jút. Trong những năm học qua nhà trường luôn được Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút đánh giá hoàn thành nhiệm vụ năm học và được UBND huyện Cư Jút tặng giấy khen. Nhà truờng luôn xây dựng kế hoạch giáo dục học sinh một cách toàn diện, được bổ nhiệm 01 hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng, các đồng chí đều có năng lực quản lý tốt, năng động sáng tạo trong công việc. Trường có đủ các tổ chức đoàn thể, tổ chuyên môn, năm học 2019-2020 nhà trường có 14 lớp, sĩ số học sinh bình quân từ 40 đến 45 HS/lớp theo đúng Điều lệ trường Trung học. Hiệu trưởng đã phân công nhiệm vụ rõ ràng cho CBGV, NV vào đầu năm, các hoạt động của nhà trường có đầy đủ kế hoạch theo năm, kỳ, tháng và tuần. 100% CB, GV, NV chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở. Các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành và quy định của Nhà nước được nhà trường tổ chức thực hiện đúng hướng dẫn: thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ, tiến hành sơ kết, tổng kết hàng năm và đều được đánh giá đạt kết quả tốt. Công tác an ninh trật tự, an toàn cho HS, cán bộ, giáo viên, nhân viên được đảm bảo tốt. Trường thực hiện tốt các quy định về phòng chống bạo lực học đường và các dịch bệnh. Từ năm học 2010 - 2011 trường THCS Phạm Hồng Thái đã xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2010-2015 định hướng đến năm 2020, chiến lược được xây dựng sát với tình hình thực tế, phù hợp với nguồn nhân lực, tài chính, CSVC của trường gắn với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và của Huyện Cư Jút. Chiến lược đã định hướng cho việc xây dựng kế hoạch từng năm học, giúp cho nhà trường phấn đấu để đạt được mục tiêu giáo dục.

**Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.

 b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

 c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo

 Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

 Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Năm 2014 trường được công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia. Nhà trường đã xây dựng Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, nội dung phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đã thể hiện thực trạng giáo dục, những thành tựu đạt được, cơ hội, thách thức, các mục tiêu phát triển và giải pháp chiến lược.[H1-1.1-01]. Phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. Phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường sau khi hoàn thiện đã được thông báo công khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh nhằm tuyên truyền rộng rãi kế hoạch chiến lược phát triển tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trong huyện.[H1-1.1-05]; [H1-1.1-08]; [H1-1.1-03]

  Chiến lược phát triển của nhà trường trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng đã tổ chức họp, rút kinh nghiệm qua thực tế và lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, rà soát về nguồn lực, cơ sở vật chất và tài chính, từ đó có biện pháp bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa  phương và nhà trường. [H1-1.1-06]Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;[H1-1.1-04]

   Trong mỗi năm học phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển cho phù hợp với thực tế. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.[H1-1.1-07]

 Chiến lược đã được trình lên các cấp xin ý kiến.[H1-1.1-03]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-08]

 Chiến lược đã được in ra và niêm yết tại bảng thông tin của trường và đăng tải lên trang Web của trường THCS PHạm Hồng Thái.[H1-1.1-01]; [H1-1.1-08]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-05]

 Mức 2:

 Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường  đã thể hiện thực trạng giáo dục, những thành tựu đạt được, cơ hội, thách thức, các mục tiêu phát triển và giải pháp chiến lược. Chiến lược phát triển nhà trường sau khi hoàn thiện đã được thông báo công khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh nhằm tuyên truyền rộng rãi kế hoạch chiến lược phát triển tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và nhân dân trong huyện.[H1-1.1-01]

 Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ, trong năm học nhà trường đã căn cứ vào các tài liệu hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Đăk Nông, Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút. Căn cứ vào thực tế giáo dục của nhà trường và địa phương, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của trường giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020, chiến lược phát triển đã được thông qua Hội đồng giáo viên để lấy ý kiến của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Xác định được tầm quan trọng của việc xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục, Trường THCS Phạm Hồng Thái  đã xây dựng chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu xây dựng trường học có uy tín và chất lượng về giáo dục hiện đại, tiên tiến của cấp học THCS được quy định theo khoản 2, Điều 6, Luật giáo dục và Nghị định chi tiết hướng dẫn thi hành năm 2009 và luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật giáo dục nhằm giúp học sinh củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục Tiểu học để tiếp tục học THPT. [H1-1.1-01]. Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển cụ thể trong từng năm học, từng học kì. [H1-1.1-05];

 [H1-1.1-02]; [H1-1.1-06]

 Mức 3:

  Chiến lược phát triển của nhà trường trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng đã tổ chức họp, rút kinh nghiệm qua thực tế và lấy ý kiến của cán bộ, giáo viên, rà soát về nguồn lực, cơ sở vật chất và tài chính, từ đó có biện pháp bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa  phương và nhà trường. [H1-1.1-01]Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;  Trong mỗi năm học phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển cho phù hợp với thực tế. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.[H1-1.1-06]

 **2. Điểm mạnh**

 Chiến lược phát triển có sự tham gia đóng góp ý kiến của toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Chiến lược phát triển chưa được đăng tải trên trang website của ngành.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 8 năm học 2019-2020, nhà trường đăng tải, cung cấp nội dung tóm tắt và toàn văn chiến lược phát triển trên trang website của ngành

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

a) Được thành lập theo quy định;

 b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;

 c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

 Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Hội đồng trường  được thành lập theo Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 27/7/2014 của Chủ tịch UBND huyện Cư Jút gồm 11 thành viên***.[H1-1.2-01]*** Hội đồng thi đua nhà trường được thành lập, kiện toàn hàng năm vào đầu năm học cấu gồm: đồng chí Nguyễn Huy Nam - Hiệu trưởng làm Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Tiến Hoá - Tổng phụ trách làm thư ký; Ủy viên gồm: đồng chí Nguyễn Cảnh Hoà - Phó Hiệu trưởng, đồng chí Lương Quốc Phương - Phó Hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Thị Lan Trưởng ban Nữ công, đồng chí Hoàng Thị Thanh Tuyền - Tổ trưởng tổ Toán-Tin, đồng chí Nguyễn  Tuấn Trọng - Tổ trưởng tổ Văn-sử, đồng chí Nguyễn Văn Sỹ - Tổ trưởng tổ Anh văn- Nhạc-Mỹ thuật, đồng chí Phan Văn Anh - Tổ trưởng tổ Thể dục-Sinh-Địa, đồng chí Đinh Công Sơn - Bí thư chi đoàn.[H1-1.2-02] Ngoài ra Hiệu trưởng còn ra quyết định thành lập Hội đồng kỉ luật gồm 09 thành viên do đồng chí Nguyễn Huy Nam - Bí thư chi bộ hiệu trưởng nhà trường làm chủ tịch và các thành viên là các đồng chí trong Ban liên tịch nhà trường cùng GVCN có liên quan để xử lý kỷ luật đối với GV và HS vi phạm quy chế nhà trường, nội quy trường học. [H1-1.2-03]Căn cứ vào điều lệ trường trung học, đầu mỗi năm học Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng tư vấn gồm từ 7 đến 13 thành viên được đề cử từ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Tổ chuyên môn và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Hội đồng tư vấn giáo dục được thành lập các thành viên có trách nhiệm tư vấn hướng nghiệp, chọn nghề và tư vấn thi tuyển vào các trường THPT, giới tính và quan hệ với các bạn khác giới; quan hệ giao tiếp, ứng xử với gia đình, bạn bè; phương pháp học tập; tham gia hoạt động xã hội, ngoại khóa; tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà trường phù hợp với tình hình để cuối năm đạt kết quả cao.[H1-1.2-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-02]

 Hội đồng trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường trung học và các hội đồng khác của nhà trường luôn thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại điều 21 Điều lệ trường trung học:[H1-1.2-06], [H1-1.1-05]

 Các hoạt động Hội đồng trường  và các hội đồng khác được định kỳ rà soát, đánh giá theo  từng năm học và giai đoạn[H1-1.2-06],[H1-1.1-05]

 Mức 2:

 Hội đồng trường và các hội đồng khác đều hoạt động có hiệu quả góp phần thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.[H1-1.2-06]

 -  Hội đồng kỉ luật gồm 09 thành viên do đồng chí Nguyễn Huy Nam - Bí thư chi bộ hiệu trưởng nhà trường làm chủ tịch và các thành viên là các đồng chí trong Ban liên tịch nhà trường cùng GVCN có liên quan để xử lý kỷ luật đối với GV và HS vi phạm quy chế nhà trường, nội quy trường học. [H1-1.2-03]

 -Hội đồng tư vấn gồm từ 7 đến 13 thành viên được đề cử từ các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Tổ chuyên môn và Ban đại diện cha mẹ học sinh. Hội đồng tư vấn giáo dục được thành lập các thành viên có trách nhiệm tư vấn hướng nghiệp, chọn nghề và tư vấn thi tuyển vào các trường THPT, giới tính và quan hệ với các bạn khác giới; quan hệ giao tiếp, ứng xử với gia đình, bạn bè; phương pháp học tập; tham gia hoạt động xã hội, ngoại khóa; tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động của nhà trường phù hợp với tình hình để cuối năm đạt kết quả cao.[H1-1.2-04]

 Hội đồng trường  và các hội đồng khác của nhà trường luôn thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định. Các hoạt động Hội đồng trường  và các hội đồng khác được định kỳ rà soát, đánh giá.[H1-1.1-02]

 **2. Điểm mạnh**

 Hội đồng trường  và các hội đồng khác của nhà trường luôn thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định. Các hoạt động Hội đồng trường  và các hội đồng khác được định kỳ rà soát, đánh giá.

**3. Điểm yếu**

 Trong những năm học qua Hội đồng tư vấn giáo dục chưa mang tính toàn diện vì vậy chưa tư vấn cho HS sâu sát.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo, nhà trường chủ động tham mưu với địa phương tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, tham mưu với Phòng GD&ĐT mời các chuyên viên bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng cho các thành viên của Hội đồng tư vấn, phát huy thúc đẩy chất lượng giáo dục giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

**Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

 b) Hoạt động theo quy định;

 c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

 Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

 b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

 Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

 b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Chi Bộ trường THCS Phạm Hồng Thái trực thuộc Đảng bộ xã Eapô đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức Đảng trong nhà trường,[H1-1.3-12],[H1-1.3-21] chi bộ gồm 19 đồng chí trong đó nam 12 đồng chí, nữ 07 đồng chí, chi bộ hoạt động theo điều lệ của Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng ít nhất một lần, theo văn kiện của Đảng và các hướng dẫn của Đảng,[H1-1.3-21]. Các đồng chí đảng viên thực hiện đóng góp đảng phí nghiêm túc. Tổ chức Đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ 5 năm hai lần, báo cáo kết quả thực hiện và phương hướng nhiệm kỳ tới xây dựng Nghị quyết và thực hiện theo nghị quyết.[H1-1.3-16] Chi bộ nhà trường nhiều năm được công nhận là chi bộ vững mạnh, trong sạch;[H1-1.3-23],[H1-1.3-20] . Công đoàn nhà trường dưới sự lãnh đạo của chi bộ, ban chấp hành Công đoàn có 05 người, nam 04 đồng chí,  nữ có 01 đồng chí,[H1-1.3-01]  hoạt động theo đúng điều lệ Công đoàn Việt Nam thuộc sự chỉ đạo trực tiếp của công đoàn ngành Giáo dục huyện, triển khai tất cả các chương trình của công đoàn, nâng  cao phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực của đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên, động viên quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công đoàn viên, tổ chức tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động,[H1-1.3-03], [H1-1.3-06],[H1-1.3-09] chính vì vậy hàng năm công đoàn nhà trường được công nhận là Công đoàn vững mạnh[H1-1.3-22],[H1-1.3-17]. Chi Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của trường trực thuộc Đoàn xã Eapô đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức đoàn trong nhà trường, chi đoàn giáo viên gồm 7 đồng chí hoạt động theo điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong nhà trường,[H1-1.3-02] Đoàn đã xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm học[H1-1.3-04] và đóng vai trò xung kích trong nhà trường về công tác chuyên môn vì vậy đã được nhận giấy khen của ban chấp hành Đoàn cấp trên [H1-1.3-10],[H1-1.3-18]. Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh của trường trực thuộc hội đồng Đội huyện Cư Jút đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của Đội trong nhà trường[H1-1.3-08], hoạt động tích cực xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, của Hội đồng đội huyện Cư Jút [H1-1.3-05], Đội TNTP nhà trường đóng vai trò trong việc gìn giữ nề nếp trong và ngoài giờ học của nhà trường, tích cực hưởng ứng Đội còn hưởng ứng tốt các phong trào thi đua, ủng hộ do các cấp phát động[H1-1.3-19],[H1-1.3-19];[H1-1.3-11] Hàng năm được Hội đồng Đội tặng giấy khen[H1-1.3-24] .

 Các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong đã xây dựng kế hoạch hoạt động đúng quy định, đã có những ý kiến tư vấn giúp Hiệu trưởng thực hiện tốt nhiệm vụ của mình[H1-1.3-21]. Tổ chức Đảng đã thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho mỗi cán bộ đảng viên, các Đảng viên luôn là hạt nhân tích cực trong hoạt động giáo dục của trường . Tổ chức Công đoàn, Hội đồng thi đua của nhà trường đã đề ra kế hoạch và đưa vào nghị quyết của công đoàn giúp công đoàn viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.[H1-1.3-03] Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đóng vai trò xung kích trong nhà trường hoạt động  và thực hiện theo nghị quyết[H1-1.3-04]. Tổ chức Đội Thiếu niên đóng vai trò trong việc gìn giữ nề nếp trong và ngoài giờ học[H1-1.3-05]; [H1-1.3-06]; [H1-1.3-17].

 Sau mỗi kỳ học cuối năm, Hiệu trưởng nhà trường và các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội thiếu niên và các hội đồng đều tổ chức kiểm tra, đánh giá các hoạt động và chỉ ra những mặt đã làm được và những mặt còn tồn tại, đưa ra những giải pháp khắc phục tồn tại để hoạt động có hiệu quả tốt hơn. Hàng năm trong báo cáo tổng kết của nhà trường, báo cáo thành tích cá nhân đều có nội dung đánh giá về các hoạt động của các tổ chức đoàn thể và các hội đồng trong nhà trường[H1-1.1-02],[H1-1.1-02]. Hội đồng thi đua khen thưởng họp, bình xét đề nghị cấp trên tặng danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua các cấp, đề nghị UBND huyện tặng giấy khen, UBND tỉnh  tặng bằng khen cho cán bộ, giáo viên,  nhân viên .[H1-1.2-10]; [H1-1.3-01];[H1-1.3-02]; [H1-1.3-05]; [H1-1.3-06]; [H1-1.3-07]; [H1-1.3-08]; [H1-1.3-09]; [H1-1.3-10]; [H1-1.3-11]

 Mức 2:

 Chi Bộ trường THCS Phạm Hồng Thái trực thuộc Đảng bộ xã Eapô đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức Đảng trong nhà trường, chi bộ gồm 19 đồng chí trong đó nam 12 đồng chí, nữ 07 đồng chí, chi bộ hoạt động theo điều lệ của Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng ít nhất một lần, theo văn kiện của Đảng và các hướng dẫn của Đảng[H1-1.3-21],[H1-1.3-20]. Các đồng chí đảng viên thực hiện đóng góp đảng phí nghiêm túc. Tổ chức Đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ 5 năm hai lần, báo cáo kết quả thực hiện và phương hướng nhiệm kỳ tới xây dựng Nghị quyết và thực hiện theo nghị quyết.[H1-1.3-20] [H1-1.3-15]Chi bộ nhà trường nhiều năm được công nhận là chi bộ trong sạch, vững mạnh.[H1-1.3-23]; [H1-1.3-12].

  Công đoàn nhà trường dưới sự lãnh đạo của chi bộ, ban chấp hành Công đoàn có 05 người, nam 04 đồng chí,  nữ có 01 đồng chí,  hoạt động theo đúng điều lệ Công đoàn Việt Nam thuộc sự chỉ đạo trực tiếp của công đoàn ngành Giáo dục huyện, triển khai tất cả các chương trình của công đoàn, nâng  cao phẩm chất chính trị, trình độ, năng lực của đội ngũ Cán bộ, giáo viên, nhân viên, động viên quan tâm chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công đoàn viên, tổ chức tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động, chính vì vậy hàng năm công đoàn nhà trường được công nhận là Công đoàn vững mạnh[H1-1.3-17],[H1-1.3-22]. Chi Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của trường trực thuộc Đoàn xã Eapô đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức đoàn trong nhà trường, chi đoàn giáo viên gồm 7 đồng chí hoạt động theo điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong nhà trường, Đoàn đã xây dựng kế hoạch hoạt động cho từng năm học và đóng vai trò xung kích trong nhà trường về công tác chuyên môn vì vậy đã được nhận giấy khen của ban chấp hành Đoàn cấp trên[H1-1.3-18]. Tổ chức Đội TNTP Hồ Chí Minh của trường trực thuộc hội đồng Đội huyện Cư Jút đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của Đội trong nhà trường, hoạt động tích cực xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động theo sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, của Hội đồng Đội huyện Cư Jút. Đội TNTP nhà trường đóng vai trò trong việc gìn giữ nề nếp trong và ngoài giờ học của nhà trường, tích cực hưởng ứng Đội còn hưởng ứng tốt các phong trào thi đua, ủng hộ do các cấp phát động; Hàng năm được Hội đồng Đội tặng giấy khen[H1-1.3-16],[H1-1.3-15],[H1-1.3-24] .

 Mức 3:

 Chi Bộ trường THCS Phạm Hồng Thái trực thuộc Đảng bộ xã Eapô đã thực hiện việc chỉ đạo mọi hoạt động của tổ chức Đảng trong nhà trường, chi bộ gồm 19 đồng chí trong đó nam 12 đồng chí, nữ 07 đồng chí, chi bộ hoạt động theo điều lệ của Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức sinh hoạt thường kỳ mỗi tháng ít nhất một lần, theo văn kiện của Đảng và các hướng dẫn của Đảng. Các đồng chí đảng viên thực hiện đóng góp đảng phí nghiêm túc. Tổ chức Đại hội chi bộ theo nhiệm kỳ 5 năm hai lần, báo cáo kết quả thực hiện và phương hướng nhiệm kỳ tới xây dựng Nghị quyết và thực hiện theo nghị quyết. Chi bộ nhà trường nhiều năm được công nhận là chi bộ vững mạnh, trong sạch.[H1-1.3-23],[H1-1.3-12],[H1-1.3-15][H1-1.3-20],[H1-1.3-21],[H1-1.1-05], [H1-1.1-08]

 Công đoàn và các tổ chức đoàn thể Đoàn thanh niên , tổ chức Đội thiếu niên tiền phong đều hoạt động có kế hoạch theo từng chủ điểm, chủ đề phù hợp với thực tế tại đơn vị. Vì vậy mà các đoàn thể, tổ chức hoạt động đều tay, hàng năm đều được cấp trên đánh giá là mạnh và khen thưởng kịp thời, góp phần thúc đẩy các hoạt động của nhà trường

 **2. Điểm mạnh**

 Các tổ chức Đoàn thể như Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đội TN và các Hội đồng trong trường hoạt động tích cực đúng qui định của trường THCS, các thành viên đã tích cực tham mưu, tư vấn đưa ra nhiều ý đóng góp cho công tác quản lý nhà trường đạt hiệu quả tốt hơn.

**3. Điểm yếu**

 Đoàn thanh niên chưa phát huy hết sức mạnh của các đoàn viên giáo viên nên chưa đưa ra được những sáng kiến hay, trong công việc còn phụ thuộc vào sự chỉ đạo của nhà trường.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 08 năm học 2019-2020 trở đi, chi bộ chỉ đạo Ban chấp hành Chi đoàn cần xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, rõ ràng, phân công việc phù hợp với năng lực của từng người để phát huy sức mạnh đoàn viên trong nhà trường.

**5.** **Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;

 b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;

 c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

 Mức 2:

a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;

 b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

 Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;

 b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có cơ cấu tổ chức bộ máy bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Điều lệ trường Trung học, Ban giám hiệu nhà trường được biên chế 03 đồng chí: 01 hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng, đồng chí Nguyễn Huy Nam là Hiệu trưởng được UBND huyện Cư Jút bổ nhiệm theo quyết định số: 2456/QĐ-UBND ngày 17/8/2010[H1-1.4-01] , đồng chí là một lãnh đạo tâm huyết, năng động, đồng chí đã lãnh đạo tập thể nhà trường đạt được nhiều thành tích trong công tác giáo dục trong những năm qua và đã được các cấp khen thưởng.  Đồng chí  Nguyễn Cảnh Hoà  là Phó hiệu trưởng được UBND Huyện Cư Jút bổ nhiệm theo quyết định số: 601/QĐ - UBND ngày 06/4/2018[H1-1.4-02] và Đồng chí  Lương Quốc Phương  là Phó hiệu trưởng được UBND Huyện Cư Jút bổ nhiệm theo quyết định số: 2186/QĐ - CTUBND ngày 05 tháng 11 năm 2012[H1-1.4-02]. Các đ/c phó hiệu trưởng đã có nhiều đóng góp, trợ giúp đồng chí Hiệu trưởng đưa chất lượng giáo dục của nhà trường đi lên,  các đồng chí đã được UBND Tỉnh Đăk Nông tặng bằng khen.[H1-1.2-10][H2-2.1-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-08]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-05];[H1-1.4-03]; [H1-1.4-04]; [H1-1.4-12]; [H1-1.4-13]; [H1-1.4-14]; [H1-1.4-15]; [H1-1.4-16]

 Nhà trường biên chế 4 tổ chuyên môn là tổ Toán-Tin, tổ Văn-Sử, tổ Anh văn- Nhạc-Mỹ Thuật, tổ Thể dục-Sinh-Địa[H1-1.4-03] và một tổ văn phòng [H1-1.4-04], có đủ cơ cấu tổ chức phù hợp theo qui định tại điều 16,17  điều lệ trường trung học do Bộ GD&ĐT ban hành, cả ba tổ đều do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập. Tổ chuyên môn có một  tổ trưởng, một tổ phó, tổ văn phòng có một tổ trưởng, đầu mỗi năm học đều có biên bản họp giới thiệu tổ trưởng, tổ phó các tổ. Căn cứ vào việc giới thiệu ở các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm các tổ trưởng; đồng chí Hoàng Thị Thanh Tuyền - Tổ trưởng tổ Toán-Tin, đồng chí Nguyễn Tuấn Trọng - Tổ trưởng tổ Văn-sử, đồng chí Nguyễn Văn Sỹ - Tổ trưởng tổ Anh văn- Nhạc-Mỹ thuật, đồng chí Phan Văn Anh - Tổ trưởng tổ Thể dục-Sinh-Địa, tổ trưởng tổ văn phòng là đồng chí Nguyễn Tiến Hoá . Các thành viên trong mỗi tổ đều đạt trình độ chuẩn về chuyên môn đào tạo, nhà trường phân công lao động của năm học theo đúng trình độ chuyên môn.[H1-1.1-02]; [H1-1.4-05], [H1-1.4-09],[H1-1.4-10],[H1-1.4-15].

 Căn cứ vào sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đã xây dựng kế hoạch  hoạt động một cách cụ thể rõ ràng theo từng tuần, từng tháng, từng năm học theo chủ đề cụ thể. [H1-1.4-05].

    Tổ văn phòng thực hiện  kế hoạch theo từng tháng. Các tổ nhóm chuyên môn duy trì sinh hoạt theo đúng qui định, đúng lịch phân công của nhà trường vào tuần thứ 3 và tuần thứ 4 hàng tháng và được thể hiện rõ ràng cụ thể trên thời khóa biểu nhà trường. Các buổi sinh hoạt chuyên môn đều tập trung trao đổi thảo luận các nội dung đổi mới phương pháp dạy học, phương tiện kĩ thuật dạy học, thiết kế ma trận đề, nhất là những kĩ thuật mới như bản đồ tư duy, bàn tay nặn bột, khăn trải bàn, các mảnh ghép. Mỗi nội dung SHCM đều được các nhóm chuẩn bị chu đáo, ghi chép đầy đủ, cụ thể ở trong sổ sinh hoạt chuyên môn.[H1-1.4-10],[H1-1.4-09]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05]; [H1-1.4-03]; [H1-1.4-04]; [H1-1.1-08].

 Mức 2:

 Hàng tháng bốn tổ chuyên môn  xây dựng và báo cáo chuyên đề về đổi mới phương pháp, phân công giáo viên dạy thể nghiệm, dự giờ rút kinh nghiệm được tổ trưởng và giáo viên ghi chép trong sổ sinh hoạt chuyên môn, thường xuyên được Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá, kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kì theo kế hoạch. Hằng năm mỗi tổ chuyên môn đều mở được 2 chuyên đề chuyên môn có chất lượng.[H1-1.4-05],[H1-1.4-09],[H1-1.4-10],[H1-1.4-20]

 Hàng tháng các tổ thực hiện nhiệm vụ theo qui định, bốn tổ chuyên môn  xây dựng và báo cáo chuyên đề về đổi mới phương pháp, phân công giáo viên dạy thể nghiệm, dự giờ rút kinh nghiệm được tổ trưởng và giáo viên ghi chép trong sổ sinh hoạt chuyên môn, thường xuyên được Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá, kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kì theo kế hoạch [H1-1.2-10]. Tổ văn phòng thực hiện nhiệm theo đặc thù của từng đồng chí: Đồng chí kế toán phụ trách mảng tài chính kinh tế, đồng chí văn thư phụ trách văn thư lưu trữ hồ sơ, đồng chí thư viện phụ trách phòng sách, hai đồng chí cán bộ thiết bị thí nghiệm phụ trách phòng thí nghiệm, đồng chí bảo vệ phụ trách công tác an ninh trong nhà trường [H1-1.4-05]. Hàng tháng tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ, tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành, cuối mỗi đợt thi đua các tổ đều bình bầu xếp loại thi đua, sau đó ban liên tịch họp đánh giá xếp loại viên chức, công chức có biên bản kèm theo[H1-1.4-10],[H1-1.8-05],[H1-1.4-05]. Hàng năm Ban giám hiệu đánh giá chất lượng sinh hoạt chuyên môn của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng qua báo cáo tổng kết, cuối năm Công đoàn kết hợp với ban giám hiệu lập tờ trình đề nghị các cấp khen thưởng cho cán bộ giáo viên có thành tích trong năm học trong hồ sơ thi đua cán bộ giáo viên.  Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được phân công nhiệm vụ rõ ràng, hoạt động khá đều tay vì thế đạt hiệu quả cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được thể hiện trong báo cáo tổng kết hàng năm[H1-1.1-05],[H1-1.2-10]

 Mức 3:

 Bốn tổ chuyên môn hàng năm đều hoạt động dựa trên kế hoạch năm học của nhà trường và cụ thể hoá theo từng tháng rõ ràng. Các hoạt động đều được triển khai thực hiện và ghi chép, báo cáo đầy đủ mang lại hiệu quả cao, góp phần thúc đẩy và nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường nhất là trong giáo dục chất lượng hai mặt. Tổ văn phòng đã giúp nhà trường thực hiện tốt trong việc lưu trữ hồ sơ nhà trường, cấp phát bằng; làm tốt công tác quản lí về tài chính, tài sản.

   Hàng năm Ban giám hiệu đánh giá chất lượng sinh hoạt chuyên môn của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng qua báo cáo tổng kết, cuối năm Công đoàn kết hợp với ban giám hiệu lập tờ trình đề nghị các cấp khen thưởng cho cán bộ giáo viên có thành tích trong năm học trong hồ sơ thi đua cán bộ giáo viên.  Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được phân công nhiệm vụ rõ ràng, hoạt động khá đều tay vì thế đạt hiệu quả cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, được thể hiện trong báo cáo tổng kết hàng năm [H1-1.4-19];[H1-1.1-05];[H1-1.1-08].

 Hàng tháng các tổ thực hiện nhiệm vụ theo qui định, bốn tổ chuyên môn  xây dựng và báo cáo chuyên đề về đổi mới phương pháp, phân công giáo viên dạy thể nghiệm, dự giờ rút kinh nghiệm được tổ trưởng và giáo viên ghi chép trong sổ sinh hoạt chuyên môn, thường xuyên được Ban giám hiệu kiểm tra, đánh giá, kiểm tra đột xuất và kiểm tra định kì theo kế hoạch. Mỗi năm một tổ mở được 02 chuyên đề có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.[H1-1.1-02]; [H1-1.4-20],[H1-1.4-05],[H1-1.4-10],[H1-1.8-05],[H1-1.9-01],[H1-1.4-10]; [H1-1.4-21]; [H2-2.2-09]; [H2-2.2-10]; [H2-2.2-11].

 **2. Điểm mạnh**

 Có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác. Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;

 Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều có kế hoạch hoạt động bài bản ngay từ đầu năm  học, bám sát nhiệm vụ năm học phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Việc sử dụng  thiết bị dạy học hiện đại của những giáo viên cao tuổi còn hạn chế.  Trong những năm học qua một vẫn còn một số hoạt động của tổ chuyên môn còn nặng về hình thức.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo, nhà trường chủ động tham mưu với địa phương tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, tham mưu với Phòng GD&ĐT mời các chuyên viên bồi dưỡng kiến thức, kĩ năng cho các canc bộ giáo viên nhà trường , phát huy thúc đẩy chất lượng giáo dục giúp nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Tổ chuyên môn tham mưu với Ban giám hiệu cử giáo viên có trình độ tin học bồi dưỡng trình độ tin học cho GV trong trường tăng cường dạy giáo án điện tử, giáo viên tích cực dự giờ đồng nghiệp, tích cực đổi mới phương pháp để nâng cao trình độ chuyên môn.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 1.5: Lớp học**

Mức 1:

a) Có đủ các lớp của cấp học;

 b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;

 c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

 Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sỹ số học sinh trong lớp theo quy định.

 Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Nhà trường có 4 khối từ lớp 6 đến lớp 9: Năm học 2014-2015 trường có 20 lớp, năm học 2015-2016 trường có 20 lớp, năm học 2016-2017 trường có 20 lớp, năm học 2017-2018 trường có 19 lớp, năm học 2018-2019 trường có 18 lớp và năm học 2019-2020 trường có 14 lớp.[H1-1.5-01],[H1-1.5-06][H1-1.5-02],[H1-1.8-09]

  Đầu năm giáo viên chủ nhiệm kiện toàn đội ngũ cán bộ lớp bằng hình thức chỉ định hoặc học sinh đề cử để tập thể lớp bầu ra vào đầu mỗi năm học, có 01 lớp trưởng, 02 lớp phó, mỗi lớp chia thành 04 tổ, mỗi tổ có 01 tổ trưởng, 01 tổ phó. Ban cán sự lớp hoạt động theo tính tự quản và dân chủ. Tuy nhiên vẫn còn một số lớp trưởng năng lực lãnh đạo chưa được tốt, chưa tự tin dẫn đến hiệu quả hoạt động chưa được cao.[H1-1.5-02]; [H1-1.5-01];[H1-1.5-06];[H1-1.8-09]; [H1-1.1-02].

  Ban cán sự lớp hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Lớp trưởng và các thành viên trong Ban cán sự lớp có trách nhiệm quản lí lớp khi giáo viên chủ nhiệm không có mặt. Học sinh có quyền góp ý, phát biểu ý kiến cuả mình tham gia xây dựng kế hoạch của lớp. Công tác bầu cử, đề cử đều được thực hiện một cách dân chủ, công khai, minh bạch.[H1-1.5-02]; [H1-1.5-01];[H1-1.5-06];[H1-1.8-09]; [H1-1.1-02].

 Mức 2:

 Trong 5 năm qua trường không có năm nào vượt số lớp quá 45 lớp học. Nhà trường biên chế sĩ số cho từng lớp và số lớp trong từng khối từ lớp 6 đến lớp 9 không vượt quá 45 học sinh, lớp ít nhất là 28 học sinh, lớp nhiều nhất là 45 học sinh dao động theo từng năm học, sĩ số được thể hiện ở trong bảng trích yếu thông tin các lớp học sinh. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cập nhật lý lịch học sinh, điểm danh từng tháng trong sổ gọi tên và ghi điểm. Hiện nay trường có 14 lớp học.[H1-1.5-01],[H1-1.5-02],[H5-5.3-01].

 Mức 3:

 Thực hiện đúng chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, hàng năm căn cứ vào tổng số học sinh của nhà trường, số học sinh từng khối, nhà trường biên chế sĩ số cho từng lớp và số lớp trong từng khối từ lớp 6 đến lớp 9 không vượt quá 45 học sinh, lớp ít nhất là 28 học sinh, lớp nhiều nhất là 45 học sinh có trong bảng trích yếu thông tin các lớp học sinh. Giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cập nhật lý lịch học sinh, điểm danh từng tháng trong sổ gọi tên và ghi điểm. Hiện nay trường có 14 lớp học. [H1-1.5-01],[H1-1.5-02],[H5-5.3-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường  có đủ các khối lớp của cấp học THCS.  Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo đúng quy định; Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

 Trường nằm trên trục đường giao thông liên xã nên thuận tiện trong việc đi lại cho CBGV- NV và HS, gần địa điểm trường có trường Tiểu học Nguyễn Huệ và trường mẫu giáo Eapô, đó là những điều kiện tốt đảm bảo môi trường giáo dục, giúp nhà trường phát triển giáo dục và đồng thời đảm bảo an toàn cho CB-GV-NV và học sinh

**3. Điểm yếu**

 Nhà trường có một số lớp trưởng năng lực lãnh đạo chưa được tốt, chưa tự tin trước nhiều người nên một số lớp công tác tự quản chưa thật sự tốt.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 8 trong năm học 2019- 2020 và các năm học tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức lớp tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ lớp về kĩ năng giao tiếp, kĩ năng quản lí hoạt động của lớp thông qua các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, và các chuyên đề của Đội

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

 b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

 c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

 Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

 b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

 Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và trung hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Mỗi khi có các Nghị định, Thông tư thay đổi bổ sung về chế độ tiền lương tiền bảo hiểm, thâm niên, thu chi học phí thì các bộ phận liên quan đều được tham gia học tập, hướng dẫn sẽ được cấp hoặc mua tài liệu lưu tại đơn vị. Văn bản hướng dẫn về việc quản lý về chế độ tiền lương đựợc kế toán giữ  làm căn cứ thực hiện; Năm 2004 nhà nước ban hành các văn bản quy định về chế độ cải cách tiền lương cũng đựợc nhà trường quản lý để làm căn cứ chế độ tiền lương, chuyển ngạch bậc lương cho cán bộ công chức theo hướng dẫn; Về việc quản lý việc miễn giảm học phí cho học sinh và sử dụng kinh phí thu chi học phí cũng được nhà trường lưu giữ làm căn cứ; Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, cũng phải có văn bản hướng dẫn cập nhật thông báo sự thay đổi tới cán bộ giáo viên  điều chỉnh theo chế độ. Tất cả hệ thống hồ sơ về công tác tài chính, tài sản đều được quản lí lưu giữ hồ sơ ở nhà trường và trên hệ thống máy tính.[H1-1.6-01],[H1-1.6-02],[H1-1.1-02],[H1-1.6-04],[H1-1.6-05],[H1-1.6-06],[H1-1.6-07]

 Ngay từ đầu năm học nhà trường căn cứ số lượng học sinh báo cáo phòng GD&ĐT, phòng Tài chính huyện Cư Jút trên cơ sở đó lập dự toán ngân sách chi thường xuyên theo hướng dẫn của phòng Tài chính  huyện và được cấp trên phê duyệt cấp kinh phí chi ngân sách hàng năm [H1-1.6-07]. Nhà trường xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ Căn cứ vào dự toán được cấp, căn cứ vào số lượng học sinh, căn cứ vào nhiệm vụ năm học đươc giao của từng cán bộ giáo viên  căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thu chi của các cấp các ngành nhà trường lập kế hoạch chi tiêu hàng năm xây dựng nên quy chế chi tiêu nội bộ  được thông qua trong hội nghị công chức hàng năm [H1-1.6-04]. Ngoài những kế hoạch dự toán thuộc ngân sách Nhà nước, trường còn xây dựng các kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn về tài chính xây dựng cơ sở vật chất của trường phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành[H1-1.6-05];[H1-1.6-06]; [H1-1.1-02].

 Việc quản lí, sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường đúng mục đích quy định của bộ tài chính hiện hành, theo các công văn hướng dẫn.

 Ngay từ đầu năm học nhà trường căn cứ số lượng học sinh báo cáo phòng GD&ĐT, phòng Tài chính huyện Cư Jút trên cơ sở đó lập dự toán ngân sách chi thường xuyên theo hướng dẫn của phòng Tài chính  huyện và được cấp trên phê duyệt cấp kinh phí chi ngân sách hàng năm [H1-1.6-07]. Nhà trường xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ Căn cứ vào dự toán được cấp, căn cứ vào số lượng học sinh, căn cứ vào nhiệm vụ năm học đươc giao của từng cán bộ giáo viên  căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thu chi của các cấp các ngành nhà trường lập kế hoạch chi tiêu hàng năm xây dựng nên quy chế chi tiêu nội bộ  được thông qua trong hội nghị công chức hàng năm [H1-1.6-04].

 Sau khi có các văn bản hướng dẫn chỉ đạo phê duyệt hàng năm lấy làm căn cứ để thu của học sinh rồi thực hiện việc quản lý ngân sách gửi vào kho bạc nhà nước. Căn cứ vào văn bản hướng dẫn thu đơn vị triển khai thu học phí đồng thời viết biên lai trả lại học sinh và lưu tại đơn vị; Căn cứ vào quy chế chi tiêu nội bộ được duyệt, căn cứ vào nhiệm vụ được giao, căn cứ vào các báo giá, duyệt giá  hoá đơn giao nhận hàng hoá tài liệu và các công việc thực tiễn đã làm để làm chứng từ chi nhà trường lấy đó làm căn cứ để chi theo từng nội dung thông qua kiểm tra kiểm soát của kho bạc nhà nước rút về chi tại đơn vị hoặc chuyển khoản theo nguyên tắc quản lý tài chính, căn cứ vào chứng từ hoàn thiện kế toán nhà trường viết phiếu thu chi trình lãnh đạo duyệt chuyển thủ quỹ chi tiền và người nhận ký giấy nhận tiền hoặc chuyển khoản tài kho bạc kế toán vào sổ sách theo dõi hàng ngày đóng  gói quản lý hàng quý chứng từ thu- chi được đóng bìa, tệp, ghi tên theo từng tháng, năm lưu trữ trong tủ của đồng chí kế toán. Việc thu học phí và các khoản thu khác đều thể hiện đầy đủ trên hồ sơ sổ sách, theo từng tháng, năm lưu trữ trong tủ của kế toán. Căn cứ vào việc thu chi được duyệt kế toán nhà trường vào sổ sách theo dõi từng nguồn kinh phí theo năm được gọi là sổ quỹ. Toàn bộ các hoạt động kinh tế của nhà trường đều được phản ánh qua việc hạch toán chi tiết từng nguồn từng mục và báo cáo hàng quý. Kết quả đánh giá của hàng năm căn cứ vào báo cáo quyết toán quý 4 hàng năm của đơn vị.[H1-1.6-02],[H1-1.6-05],[H1-1.6-06],[H1-1.6-01]

 Hàng năm sau kết thúc năm học nhà trường báo cáo công khai công tác tài chính của đơn vị tại hội nghị tổng kế năm học, định kỳ hàng năm Phòng tài chính huyện thẩm định  duyệt quyết toán kinh phí chi ngân sách hàng năm. Căn cứ  vào thực tiễn được cấp tài sản hoặc được mua bán những hàng hoá được đánh giá là tài sản cố định đơn vị đều được vào sổ sách theo dõi tài sản cố định theo hạng mục. [H1-1.1-02]; [H1-1.6-02],[H1-1.6-02],[H1-1.4-13],[H3-3.3-04]

 Mức 2:

 Trong công tác quản lí hành chính, tài chính, tài sản của nhà trường, hiệu trưởng luôn luôn quán triệt chỉ đạo cho bộ phận kế toán, thủ quỹ và bộ phận cơ sở vật chất thường xuyên cập nhật và quản lí bằng ứng dụng công nghệ thông tin và lưu trữ ở hồ sơ của bộ phận kế toán. Bộ phận kế toán có trách nhiệm chuyển tải các loại công văn có liên quan đến tài chính đến các bộ phận có liên đới một cách kịp thời. Tạo ra nhiều thư mục rõ ràng để lưu trữ cho khoa học.[H1-1.1-02], [H1-1.6-07],[H1-1.6-06],[H1-1.6-05],[H3-3.3-04],[H1-1.6-02],[H1-1.4-13],[H1-1.6-02].

 Nhà trường luôn quản lí về công tác hành chính, tài chính và tài sản một cách chặt chẽ, Thu- chi đúng theo công văn hướng dẫn, các chứng từ đầy đủ hợp lí theo đúng nguyên tắc tài chính hiện hành. Trong năm năm qua công tác quản lí tài chính của trường đã được các đoàn thanh tra, kiểm toán về kiểm tra đánh giá và kết luận là tốt, không thu chi sai quy định.[H1-1.6-02],[H1-1.6-06],[H1-1.6-05],[H1-1.6-04]

 Hàng năm sau kết thúc năm học nhà trường báo cáo công khai công tác tài chính của đơn vị tại hội nghị tổng kế năm học, định kỳ hàng năm Phòng tài chính huyện thẩm định  duyệt quyết toán kinh phí chi ngân sách hàng năm. Căn cứ  vào thực tiễn được cấp tài sản hoặc được mua bán những hàng hoá được đánh giá là tài sản cố định đơn vị đều được vào sổ sách theo dõi tài sản cố định theo hạng mục.[H1-1.6-07],[H1-1.1-02].

 Mức 3:

 Ngay từ đầu năm học nhà trường căn cứ số lượng học sinh báo cáo phòng GD&ĐT, phòng Tài chính huyện Cư Jút trên cơ sở đó lập dự toán ngân sách chi thường xuyên theo hướng dẫn của phòng Tài chính  huyện và được cấp trên phê duyệt cấp kinh phí chi ngân sách hàng năm.[H1-1.6-07] Nhà trường xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ Căn cứ vào dự toán được cấp, căn cứ vào số lượng học sinh, căn cứ vào nhiệm vụ năm học đươc giao của từng cán bộ giáo viên  căn cứ vào các văn bản hướng dẫn thu chi của các cấp các ngành nhà trường lập kế hoạch chi tiêu hàng năm xây dựng nên quy chế chi tiêu nội bộ  được thông qua trong hội nghị công chức hàng năm.[H1-1.6-04]

 Ngoài ra nhà trường xay dựng thêm kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn trong việc tạo ra các nguồn lực về tài chính phù hợp với điều kiện nhà trường và thực tế của địa phương.[H1-1.6-02]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-08].

 **2. Điểm mạnh**

 Trong những năm qua công tác tài chính của nhà trường được đảm bảo thực hiện đúng các quy định về tài chính, không có đơn thư khiếu kiện liên quan đến công tác tài chính. Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

 Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương

**3. Điểm yếu**

 Việc huy động đa dạng các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục chưa cao.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 08 năm học 2019-2020, nhà trường sẽ tuyên truyền quảng bá điều kiện dạy và học của trường, kết hợp với chính quyền địa phương, Hội cha mẹ học sinh, các nhà hảo tâm ủng hộ chăm lo cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm nâng cao kết quả giáo dục của nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

 b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

 c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

 Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trong các năm học qua nhà trường đã thực hiện tốt việc quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên [H1-1.10-09].  Ngay từ đầu năm học Hiệu trưởng nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên ; phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường [H1-1.7-07],[H1-1.4-10],[H1-1.1-05],[H1-1.1-05],[H1-1.1-08],[H1-1.7-03],[H1-1.1-02].

 Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định. .

 Việc phân công, sử dụng cán bộ quản lí, giáo viên nhân viên trong nhà trường được chú trọng, cân nhắc bố trí hợp lí với từng chức danh gắn với chuyên môn được đào tạo của từng cán bộ giáo viên, công nhân viên[H1-1.7-07] . Trong hội nghị công chức, triển khai mọi hoạt động theo qui định và được theo dõi chặt chẽ được ghi lại bằng hệ thống hồ sơ sổ sách.[H1-2.2-05],[H2-2.3-01],[H1-1.2-10]

 Nhà trường thực hiện việc quản lí cán bộ, giáo viên và nhân viên theo nhiều cấp  đúng với Luật công chức, viên chức [H1-1.7-07]. Việc đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên và nhân viên được thực hiện khách quan, dân chủ, công bằng trên cơ sở của Nghị định 56 và Nghị định 88 về đánh giá xếp loại công chức, viên chức hàng năm [H1-2.2-05]. Đảm bảo về các quyền lợi cho cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên theo từng vị trí việc làm, động viên, khen thưởng khích lệ kịp thời đối với những đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. [H1-2.3-05][H1-1.4-19],[H1-1.1-05]

 Mức 2:

 Trong các năm học qua nhà trường đã thực hiện tốt việc quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.  Ngay từ đầu năm học Hiệu trưởng nhà trường đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định,[H1-1.8-01],[H1-1.8-02]

 . Nhà trường quản lí, theo dõi, đánh giá về hiệu quả của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên bằng hệ thống hồ sơ, năng lực công tác của từng bộ phận ở công việc được giao; có sơ kết, tổng kết theo hàng năm. Luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để cho cán bộ quản lí, giáo viên nhân viên được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, các loại văn bằng khác nhàm phục vụ tốt cho công việc. Thường xuyên đánh giá, nhận xét kịp thời và động viên khen thưởng tạo động lực cho những đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.[H1-1.8-10]

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

 Giáo viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch giảng dạy và học tập. Từ tổ nhóm chuyên môn đến nhà trường thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện chương trình

**3. Điểm yếu**

 Chất lượng tuyển dụng giáo viên ở một số bộ môn trong nhà trường chưa được đồng đều, có bộ môn nhà trường còn thiếu giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tháng 8 năm học 2019-2020, Ban giám hiệu nhà trường sẽ tham mưu với Phòng GD&ĐT tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV của nhà trường. Tham mưu với Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT trong việc tuyển dụng, điều phối giáo viên để tuyển dụng  những giáo viên thực sự có năng lực và trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm trong công tác.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

**Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

 b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

 c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

 Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Ngay từ đầu mỗi năm học Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng cho  năm học, học kì, tháng, tuần phù hợp với điều kiện thực tế của trường, của địa phương [H1-1.8-02],[H1-1.7-12]. Ngoài ra mỗi giáo viên đều có kế hoạch cá nhân riêng theo nhiệm vụ được phân công được các tổ trưởng và Ban giám hiệu phê duyệt. Vì vậy, trong những  năm học qua nhà trường đều thực hiện tốt kế hoạch hoạt động chuyên môn từng năm học, học kỳ, tháng, tuần theo đúng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT và của Phòng GD&ĐT Cư Jút .[H1-1.7-01],[H1-1.8-07],[H1-1.8-09],[H1-1.7-12],[H5-5.1-02],[H1-1.4-09],[H1-1.8-01],,[H1-1.8-08],[H1-1.9-02],[H1-1.7-03],[H1-1.1-05],[H1-1.8-09].

 Kế hoạch của nhà trường được bổ sung, góp ý hoàn thiện ở Hội nghị công nhân viên chức đầu năm, sau đó được triển khai đến tất cả các tổ chuyên môn, các đoàn thể và từng cá nhân trong trường, để cụ thể hóa phù hợp với từng bộ phận để thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch được cụ thể hóa theo tuần, tháng, học hì và cả năm học. Hàng tháng các tổ và đoàn thể đều xây dựng kế hoạch và triển khai đúng kế hoạch, có sự đánh giá, tổng kết và xếp loại thi đua.[H1-1.8-01],[H1-1.1-05]

 Nhà trường thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn học theo qui định. Mỗi giáo viên đều thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch giảng dạy [H1-1.8-02]và ghi chép đầy đủ nội dung sinh hoạt chuyên môn, dự giờ thăm lớp đủ số giờ, đánh giá xếp loại đúng theo qui định. Hàng ngày, hàng tuần giáo viên giảng dạy thực hiện nghiêm túc việc ghi sổ đầu bài [H1-1.8-09], [H1-1.1-02],[H1-1.8-02],[H1-1.8-05],[H1-1.8-07],[H1-1.8-08],[H1-1.8-09],[H1-1.8-13].

 Hàng tháng, BGH nhà trường đã kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy của GV và học tập của học sinh[H1-1.1-05]

 Việc thực hiện kế hoạch giảng dạy của GV và học tập của HS được BGH tổng kết hàng năm. Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo thực hiện, điều chỉnh chương trình, thực hiện giảm tải của cấp trên, các giáo viên đã thực hiện nghiêm túc đảm bảo được thời lượng, nội dung, phương pháp phù hợp đến từng đối tượng học sinh. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện giảng dạy vẫn còn có giáo viên còn đăng kí mượn thiết bị ghi trong sổ báo giảng chưa đúng tên theo danh mục thiết bị của cán bộ thí nghiệm.[H1-1.8-09], [H1-1.1-02],[H1-1.8-02],[H1-1.8-05],[H1-1.8-07],[H1-1.8-08],[H1-1.8-09],[H1-1.8-13].

 Mức 2:

 Ngay từ đầu mỗi năm học Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng cho từng năm học, học kì, tháng, tuần[H1-1.1-05]

 . Ngoài ra mỗi giáo viên đều có kế hoạch dạy học riêng theo nhiệm vụ được phân công được các tổ trưởng và Ban giám hiệu phê duyệt. Vì vậy, trong những  năm học qua nhà trường đều thực hiện tốt kế hoạch hoạt động chuyên môn từng năm học, học kỳ, tháng, tuần theo đúng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của Bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT và của Phòng GD&ĐT Cư Jút[H1-1.1-05]

 . Ngoài ra nhà trường đã xây dựng được kế hoạch dạy thêm, học thêm trong trường dành cho những học sinh có nhu cầu tự nguyện viết đơn xin học. Nhà trường trực tiếp quản lí và theo dõi sát sao việc dạy và học của giáo viên và học thêm đã đăng kí tự nguyện với nhà trường[H1-1.8-13]. Trong những năm qua công việc dạy thêm học thêm ở trong trường được thực hiện có hiệu quả, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục,

 Hàng tháng, BGH nhà trường đã kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy của GV và học tập của học sinh [H1-1.1-05]. Việc thực hiện kế hoạch giảng dạy của GV và học tập của HS được BGH tổng kết hàng năm. Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo thực hiện, điều chỉnh chương trình, thực hiện giảm tải của cấp trên, các giáo viên đã thực hiện nghiêm túc đảm bảo được thời lượng, nội dung, phương pháp phù hợp đến từng đối tượng học sinh. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện giảng dạy vẫn còn có giáo viên còn đăng kí mượn thiết bị ghi trong sổ báo giảng chưa đúng tên theo danh mục thiết bị của cán bộ thí nghiệm.

 [H1-1.1-02], [H1-1.1-05], [H1-1.7-12], [H1-1.8-01], [H1-1.1-08].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã xây dựng được kế hoạch hoạt động chuyên môn cho từng năm học, từng tháng chi tiết, cụ thể đầy đủ theo đúng kế hoạch thời gian năm học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

**3. Điểm yếu**

 Đôi khi vẫn còn có một số giáo viên còn đăng kí mượn thiết bị ghi trong sổ báo giảng chưa đúng tên theo danh mục thiết bị của cán bộ thí nghiệm.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 đồng chí Phó hiệu trưởng kết hợp với nhân viên thiết bị thí nghiệm cùng với hai tổ trưởng chuyên môn tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở giáo viên, ghi chép danh mục các thiết bị đồ dùng có để đăng kí trong sổ báo giảng cho chính xác. Từ tháng thứ hai của học kì I, sau khi kiểm tra Ban giám hiệu sẽ nhắc nhở giáo viên vi phạm, nếu tiếp tục vi phạm sẽ bị phê bình và lấy đó là một trong những điều kiện để đánh giá thi đua cuối năm

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

**Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

 b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

 c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

 Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Căn cứ quyết định 04/2000/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành “*Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường*” [H1-1.9-07]. Nhà trường tổ chức hội nghị CNVC theo quy định mỗi năm một lần và thông qua các nội quy, quy chế, quy định, 100% CBGV, NV tham gia[H1-1.9-02]. Hiệu trưởng đã tổ chức hội họp đúng theo quy định trong điều lệ trường TH như họp giao ban BGH, họp giao ban liên tịch BGH, tổ trưởng chuyên môn, CTCĐ, BTĐ, TPT, họp hội đồng giáo dục,[H1-1.1-05]

  Học sinh thường xuyên được thông tin về các hoạt động của nhà trường. Nhà trường thực hiện nguyên tắc dân chủ trong quản lý, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể. Đối với công tác tài chính, công khai các khoản thu, chi theo quy định và luật ngân sách công khai quyền lợi, công khai chế độ chính sách đối với CBGV, NV. Hàng năm nhà trường đánh giá, báo cáo cấp trên về việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động giáo dục[H1-1.9-10] .

 Để đáp ứng nhu cầu dạy thêm và học thêm của giáo viên và học sinh, nhà  trường chỉ đạo các hoạt động dạy và  học thực hiện đúng theo các chỉ thị, nghị quyết của  Đảng các cấp: nghị quyết TW Đảng lần thứ 11, chỉ thị số 03,04 của BCH TW Đảng. Cán bộ giáo viên, nhân viên của Nhà trường luôn gương mẫu, tự giác thực hiện tốt mọi đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của địa phương sinh hoạt và tham gia đóng Đảng phí đầy đủ, không vị phạm những điều Đảng viên không được làm. Nhà trường chỉ đạo về chuyên môn,  nghiệp vụ của bộ GD&ĐT, của Sở GD&ĐT Đăk Nông, của phòng GD&ĐT Cư Jút. Thực hiện dạy đủ số môn, số tiết, có đủ các loại hồ sơ chuyên môn, thực hiện nghiêm quy chế kiểm tra đánh giá xếp loại HS và công tác kiểm định chất lượng.

 Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt chế độ báo cáo định kì và đột xuất theo quy định. Chi bộ báo cáo đầy đủ và kịp thời với Đảng uỷ xã về việc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng trong trường học. Hàng năm Phòng giáo dục có gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học trước và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của năm học sau. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện báo cáo thường xuyên với Hiệu trưởng về tình hình hoạt động của tổ. Cuối mỗi kì, cuối mỗi năm học nhà trường rà soát, đánh giá, các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua và báo cáo đầy đủ với các cơ quan chức năng: Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường, công đoàn. Báo cáo công khai tài chính nhà trường. Báo cáo công tác an ninh an toàn trường học; hoạt động y tế học đường.[H1-1.1-05],[H1-1.9-06], [H1-1.1-02], [H1-1.3-09], [H1-1.3-17],

 Bên cạnh thực hiện quy chế dân chủ, mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên , nhân viên, của phụ huynh và học sinh thuộc quyền giải quyết của nhà trường đều được nhà trường tiếp nhận nghiên cứu và giải quyết ổn thỏa, đáp ứng nhu cầu.[H1-1.9-06],[H1-1.9-07],[H1-1.9-03],[H1-1.3-09], [H1-1.9-01],[H1-1.9-02],[H1-1.1-02],[H1-1.3-06],[H1-1.3-17].

 Căn cứ quyết định 04/2000/QĐ-BGD&ĐT về việc ban hành “*Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường*”[H1-1.9-07]. Nhà trường tổ chức hội nghị CNVC theo quy định mỗi năm một lần và thông qua các nội quy, quy chế, quy định, 100% CBGV, NV tham gia. Hàng năm nhà trường chỉ đạo tổ chức công đoàn đánh giá về việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở một cách kịp thời. Báo cáo được lưu ở hồ sơ công đoàn.[H1-1.9-10] .

 Mức 2:

 Các biện pháp và cơ chế đã được thể hiện rõ trong “*Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường*”. [H1-1.1-05]. Ban thanh tra nhân dân có nhiệm vụ giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo một cách công khai, minh bạch và hiệu quả. Báo cáo việc thực hiện về BCH công đoàn và hiệu trưởng.[H1-1.9-03]

 **2. Điểm mạnh**

 CBGV, NV luôn thực hiện tốt đường lối, chủ trương của  Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, các quy định về chuyên môn. Thực hiện nghiêm túc báo cáo  đột xuất, định kỳ với các cơ quan chức năng.

**3. Điểm yếu**

 Một vài nội dung của các cuộc vận động còn mang tính chất chung chung, chưa có hoạt động cụ thể  cho nội dung công việc.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 8 năm học 2019-2020, nhà trường phố hợp với các  đoàn thể lên kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể cho các nội dung công việc.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

**Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

 b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

 c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

 Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

 b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Hằng năm, để thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ an toàn tính mạng cho cán bộ giáo viên và học sinh, nhà trường đã  kết hợp cùng với  tổ an ninh trên địa bàn thôn Thanh Nam, xã Eapô  xây dựng phương án[H1-1.10-02]: thành lập  ban chỉ đạo phòng chống cháy nổ, mít tính ma túy học đường, đảm bảo an ninh trường học. Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch và phương án hoạt động cụ thể về đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhà trường đã tổ chức cho toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia lớp tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, cuối năm học nhà trường đã tổng kết, đánh giá công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương cháy nổ, phòng tránh tích, các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội trong trường và được cấp trên đánh giá cao,[H1-1.10-03],[H1-1.10-05]

     Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự được giao cho tổ bảo vệ nắm trọng trách và trực 24/24.[H1-1.10-04]

 Để đảm bảo an toàn cho học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên, nhà trường đã trang bị tủ thuốc và các trang thiết bị y tế cần thiết phục vụ sơ cứu khi cần thiết. Nhằm đảm bảo công tác an ninh, an toàn, tạo môi trường học tập tốt cho học sinh, giáo viên, nhà trường đã xây dựng khu nhà để xe của GV và HS đảm bảo an toàn về an ninh, đã xây nhà vệ sinh riêng cho GV và HS đảm bảo vệ sinh theo quy định [H1-1.10-02]. Nhà trường còn lập hộp thư góp ý, thông báo số điện thoại của Ban giám hiệu, cán bộ Phòng giáo dục và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân [H1-1.10-03]; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường Bên cạnh đó nhà trường luôn đảm bảo các chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS theo đúng chế độ quy định của Bộ GD&ĐT. Vào đầu mỗi năm học hoặc mỗi dịp gần Tết Nguyên đán, nhà trường tổ chức cho học sinh ký cam kết phòng chống ma túy, không sử dụng, tàng trữ, mua bán các vật liệu nổ, pháo nổ, đội TNTP Hồ Chí Minh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh kết hợp với ban giám hiệu, giáo viên trực, công an, sao đỏ, tổ bảo vệ tổ chức kiểm tra định kì, kiểm tra đột xuất nội vụ học sinh để giáo dục đồng thời ngăn chặn học sinh vi phạm các quy định về an ninh trật tự[H1-1.10-02],[H1-1.10-04],[H1-1.10-05]:. Tuy nhiên địa bàn trường và gần với trục đường liên xã nên đôi lúc xảy ra va chạm với các học sinh  nơi khác trong lúc đến trường. [H1-1.1-02].

 Trong nhà trường, không có hiện tượng phân biệt, kì thị, không có hành vi vi phạm về bạo lực học đường, không có vi phạm pháp luật về bình đẳng giới. Mọi học sinh đều được hưởng quyền lợi bình đẳng như nhau khi đến trường, đều được học tập, vui chơi giải trí, may đồng phục và được đối xử công bằng, ân cần thể hiện trong báo cáo tổng kết. Nhà trường không có hiện tượng gây mất đoàn kết nội bộ, mọi thành viên trong nhà trường đều giúp đỡ nhau nhiệt tình trong công tác. Hiệu trưởng gần gũi, hòa đồng với mọi người. Học sinh trong trường được quan tâm giáo dục về đạo đức, được học nội quy hàng năm nên không xảy ra hiện tượng bạo lực học đường, cuối mỗi học kỳ, mỗi năm học, BGH, lãnh đạo các tổ chức trong nhà trường đều tổng kết và đánh giá việc thực hiện các quy định về bạo lực học đường, các vi phạm về giới và khẳng định không có hiện tượng kì thị, vi phạm về giới. [H1-1.10-05],[H1-1.10-03],H1-1-10-02],[H1-1.10-04],[H1-1.10-05]:=,[H1-1.1-02].

 Mức 2:

 Hằng năm, để thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, bảo vệ an toàn tính mạng cho cán bộ giáo viên và học sinh, nhà trường đã  kết hợp cùng với  tổ an ninh trên địa bàn các khu, xã Eapô  xây dựng phương án[H1-1.10-02]: thành lập  ban chỉ đạo phòng chống cháy nổ, mít tính ma túy học đường, đảm bảo an ninh trương học. Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch và phương án hoạt động cụ thể về đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ giáo viên, nhà trường đã tổ chức cho toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia lớp tập huấn về công tác phòng cháy chữa cháy, cuối năm học nhà trường đã tổng kết, đánh giá công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương  tích, đuối nước và các hiểm họa thiên tai [H1-1.10-05]. Chỉ đạo cho cán bộ y tế tuyên truyền phòng chống các loại dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội trong trường và được cấp trên đánh giá cao. Kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự được giao cho tổ bảo vệ nắm trọng trách và trực 24/24. Vì vậy trong những năm qua nhà trường thực sự trở thành một môi trường an toàn, lành mạnh tạo được niềm tin ở phụ huynh và học sinh.[H1-1.10-05],[H1-1.1-05],[H1-1.10-08],[H1-1.10-09], [H1-1.10-10]

 Để đảm bảo an toàn cho học sinh, cán bộ giáo viên, nhân viên, nhà trường đã trang bị tủ thuốc và các trang thiết bị y tế cần thiết phục vụ sơ cứu khi cần thiết[H1-1.10-10]. Nhằm đảm bảo công tác an ninh, an toàn, tạo môi trường học tập tốt cho học sinh, giáo viên, nhà trường đã chỉ đạo đội an ninh tự vệ của trường và Tổ chức đội TNTP Hồ Chí Minh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh kết hợp cắt cử người trực và nắm bắt, xử lí, ngăn chặn kịp thời đối với những học sinh hoặc người dân có các biểu hiện, hành vi liên quan đến bạo lực học đường trong trường[H1-1.10-08][H1-1.10-09]. Nhà trường thường xuyên kiểm tra thu thập, đánh giá  và xử lí kịp thời đối với những học sinh gây gố đánh nhau, chia bè, kéo cánh làm mất đoàn kết trong trường, nhằm giáo dục và ngăn chặn kịp thời không để dẫn đến bạo lực học đường.[H1-1.1-05], [H1-1.1-02].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã thường xuyên phối kết hợp với cơ quan công an xã, các tổ chức ban ngành đoàn thể địa phương thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự và an toàn giao thông khu vực nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Địa bàn trường nắm cạnh trục đường chính nên đôi lúc xảy ra va chạm với các học sinh  nơi khác.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Vào đầu năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường phối hợp chặt chẽ với bảo vệ, an ninh địa phương xã ngăn chặn tình trạng trên.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 1:**

 Trường THCS Phạm Hồng Thái  đủ cơ cấu tổ chức cán bộ lãnh đạo, giáo viên và nhân viên, đảm bảo đủ cơ cấu số lượng. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 100 % và trên chuẩn trên 90%, nhiều giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Cán bộ quản lý có năng lực quản lý tốt, các tổ chức đoàn thể hoạt động tích cực, hàng năm nhận được nhiều Bằng khen, giấy khen của các cấp. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng được thành lập, quy chế hoạt động rõ ràng, khoa học và đi vào hoạt động có nề nếp. Các tổ chức trong nhà trường phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng. Đó là nền tảng tạo nên thành tích chung của nhà trường trong những năm qua. Diện tích đất đảm bảo so với quy định, được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khuôn viên, cây xanh, bóng mát được quy hoạch theo hướng hiện đại. Nhà trường luôn đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Không có bạo lực học đường trong nhà trường, không có các tệ nạn xã hội và các hiện tượng kỳ thị vi phạm về giới.

          Số tiêu chí được đánh giá:       10

          Số tiêu chí đạt:               10/10 = 100%

          Số tiêu chí không đạt:              0/10= 0%

***+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 10***

***+ Số tiêu chí đạt: 10***

***+ Số tiêu chí không đạt: 0***

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/10 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 10/10 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 10/10 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 10/10 tiêu chí chiếm 100%

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái  được quy hoạch 03 quản lý gồm 01 đồng chí hiệu trưởng và 02 đồng chí phó hiệu trưởng. Ba đồng chí cán bộ quản lý của nhà trường đều tận tụy, có trách nhiệm cao trong công việc, luôn năng động, sáng tạo, tiền phong và gương mẫu trong công tác với nhiều biện pháp và hoạt động tích cực, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao đặc biệt là công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, cả 3 đồng chí đều được tham gia đầy đủ các khoá học về lí luận chính trị, quản lí giáo dục, quản lí hành chính Nhà nước. Cả 3 đồng chí đều có kinh nghiệm trong công tác quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, luôn có ý thức trau dồi về trình độ đào tạo và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Đội ngũ giáo viên nhà trường có 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó trên chuẩn đạt 90%. Đội ngũ giáo viên nhà trường đủ về cơ cấu, số lượng, nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, tích cực tham gia các hoạt động xã hội. Nhà trường có đủ nhân viên làm các công tác kế toán, thiết bị thí nghiệm, văn thư, thủ quỹ và bảo vệ. Các nhân viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn về đào tạo, có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác, tận tuỵ với công việc được giao. Học sinh của nhà trường thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ của học sinh, học giỏi, chăm ngoan, có ý thức nề nếp tốt. Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có tinh thần đoàn kết cao.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

 a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;

 b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;

 c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

 Mức 2:

 a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;

 b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

 Mức 3:

 Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Ban giám hiệu nhà trường gồm ba đồng chí: đồng chí Nguyễn Huy Nam - Hiệu trưởng nhà trường được biên chế vào ngành năm 1999, đến nay đã có 19 năm công tác; Từ tháng 8 năm 2011đến  đến nay được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng tại THCS Phạm Hồng Thái, giữ chức vụ Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường. Đồng chí Nguyễn Cảnh Hoà - Phó hiệu trưởng là người có trình độ chuyên môn vững vàng, tâm huyết và tinh thần trách nhiệm cao  có trên mười năm làm công tác quản lí. Đồng chí Lương Quốc Phương - Phó hiệu trưởng được biên chế vào ngành năm 1996, đến nay đã có 23 năm công tác; trong đó số năm dạy học là 17 năm, thời gian tập sự là 02 năm, 07 năm làm công tác quản lí .[H1-1.7-03];[H1-1.1-05];[H2-2.1-06];[H2-2.1-07];[H2-2.1-08]

 Trong các năm học nhà trường đã tổ chức đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng THCS theo thông tư số 30/2009/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 22/10/2009 đảm bảo theo quy trình: Hiệu trưởng tự đánh giá xếp loại, cán bộ giáo viên, nhân viên đóng góp ý kiến, bỏ phiếu tín nhiệm tham gia vào việc đánh giá xếp loại. Kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc nên đồng chí hiệu trưởng được đánh giá xếp loại xuất sắc [H1-1.7-03], Hiệu trưởng cũng được Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút đánh giá xếp loại xuất sắc. Nhà trường tổ chức đánh giá Phó hiệu trưởng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn 630/BGDĐT-NGCBQLGD đảm bảo theo qui trình. Hội đồng nhà trường đánh giá kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc. Trong những năm dạy học và quản lí hai đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.[H2-2.1-02];[H2-2.1-10];[H2-2.1-11];[H1-1.1-02]; [H1-1.1-02]; [H2-2.1-06].

 Ba đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường đều đã tham gia đào tạo qua các lớp   bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lí giáo dục theo quy định.[H2-2.1-05];[H2-2.1-06]

 Đồng chí Nguyễn Huy Nam Hiệu trưởng tốt nghiệp Đại học Sư phạm năm 2011, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2012 tại trường chính trị Đăk Nông;  đồng chí Nguyễn Cảnh Hoà Phó Hiệu trưởng hoàn thành khoá bồi dưỡng quản lý nhà  nước năm 2010, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2014 tại trường chính trị Đăk Nông;  đồng chí Lương Quốc Phương Phó Hiệu trưởng hoàn thành khoá bồi dưỡng quản lý nhà  nước năm 2015, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2012 tại trường chính trị Đăk Nông. Cả ba đồng chí đều có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các tiêu chuẩn, các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường trung học luôn được cấp trên đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.[H2-2.1-07];[H2-2.1-08];[H2-2.1-02]; [H1-1.1-02];[H1-1.7-03].

 Mức 2:

          Trong các năm học nhà trường đã tổ chức đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng THCS theo thông tư số 30/2009/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 22/10/2009 đảm bảo theo quy trình: Hiệu trưởng tự đánh giá xếp loại, cán bộ giáo viên, nhân viên đóng góp ý kiến, bỏ phiếu tín nhiệm tham gia vào việc đánh giá xếp loại. Kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc nên đồng chí hiệu trưởng được đánh giá xếp loại xuất sắc, Hiệu trưởng cũng được Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút đánh giá xếp loại xuất sắc. Nhà trường tổ chức đánh giá Phó hiệu trưởng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn 630/BGDĐT-NGCBQLGD đảm bảo theo qui trình. Hội đồng nhà trường đánh giá kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc. Trong những năm dạy học và quản lí hai đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.[H2-2.1-02];[H1-1.2-10];[H2-2.1-11];[H2-2.1-10]; [H1-1.7-03].

 Ba đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trường đều đã tham gia đào tạo qua các lớp   bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ quản lí giáo dục theo quy định.[H2-2.1-05];[H2-2.1-06]

 Đồng chí Nguyễn Huy Nam Hiệu trưởng tốt nghiệp Đại học Sư phạm năm 2011, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2012 tại trường chính trị Đăk Nông;  đồng chí Nguyễn Cảnh Hoà Phó Hiệu trưởng hoàn thành khoá bồi dưỡng quản lý nhà  nước năm 2010, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2014 tại trường chính trị Đăk Nông;  đồng chí Lương Quốc Phương Phó Hiệu trưởng hoàn thành khoá bồi dưỡng quản lý nhà  nước năm 2015, tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị năm 2012 tại trường chính trị Đăk Nông. Cả ba đồng chí đều có ý thức tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các tiêu chuẩn, các quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường trung học luôn được cấp trên đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.[H2-2.1-07];[H2-2.1-08];[H1-1.2-10]; [H1-1.7-03].

 Mức 3:

          Trong các năm học nhà trường đã tổ chức đánh giá hiệu trưởng theo chuẩn Hiệu trưởng THCS theo thông tư số 30/2009/TT-BGD&ĐT ban hành ngày 22/10/2009 đảm bảo theo quy trình: Hiệu trưởng tự đánh giá xếp loại, cán bộ giáo viên, nhân viên đóng góp ý kiến, bỏ phiếu tín nhiệm tham gia vào việc đánh giá xếp loại. Kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc nên đồng chí hiệu trưởng được đánh giá xếp loại xuất sắc, Hiệu trưởng cũng được Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút đánh giá xếp loại xuất sắc. Nhà trường tổ chức đánh giá Phó hiệu trưởng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại công văn 630/BGDĐT-NGCBQLGD đảm bảo theo qui trình. Hội đồng nhà trường đánh giá kết quả 100% số phiếu xếp loại khá và xuất sắc. Trong những năm dạy học và quản lí hai đồng chí luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.[H2-2.1-04];[H2-2.1-02];[H2-2.2-09]; [H1-1.7-03].

 **2. Điểm mạnh**

 Các đồng chí trong BGH nhà trường là những đồng chí có kinh nghiệm quản lí, trình độ chuyên môn vững vàng, tâm huyết và tinh thần trách nhiệm cao lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục, luôn được cấp trên ghi nhận và biểu dương. Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

**3. Điểm yếu**

 So với điều kiện thực tế của nhà trường, chưa có đồng chí cán bộ quản lí có trình độ Cao học về quản lí giáo dục và chính trị.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 nhà trường giới thiệu lên cấp trên một đồng chí trong BGH học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

 a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

 b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

 c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

 Mức 2:

 a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

 b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

 c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

 Mức 3:

 a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

 b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trường THCS phạm Hồng Thái có 14 lớp, có 41 giáo viên với tỷ lệ giáo viên trên lớp là 2.92 GV/lớp, trong đó có 41 giáo viên biên chế tất cả giáo viên nhà trường đều đạt chuẩn và trên chuẩn;[H2-2.1-08];[H2-2.1-07];[H2-2.1-10];[H2-2.2-04];[H2-2.2-04] Như vậy so với quy định tại thông tư 35 thì nhà trường đảm bảo số lượng giáo viên để dạy học đối với trường THCS; Nhà trường phân công đủ giáo viên cho tất cả các môn học bắt buộc theo QĐ của Bộ GD&ĐT, giáo viên được phân công giảng dạy theo đúng chuyên môn đào tạo, cụ thể: môn Ngữ văn 7 đ/c, Toán 8 đ/c, Tiếng Anh 4 đ/c, Vật lý 1 đ/c, Hóa-Sinh học 5 đ/c, Địa lý 4 đ/c, GDCD 1 đ/c, Âm nhạc 1 đ/c, Lịch sử 4 đ/c, Công nghệ 1 đ/c, Tin học 1 đ/c, Mĩ thuật 1 đ/c, Thể dục 3 đ/c, Tổng phụ trách 1 đ/c.[H2-2.2-03];[H1-1.7-03];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10].

         Trường THCS Phạm Hồng Thái  là một trong các trường được cấp trên đánh giá là trường có đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng; hiện nay nhà trường có 41 giáo viên trực tiếp  giảng  dạy  đều đạt chuẩn và trên chuẩn 100%, cán bộ giáo viên có tinh thần khắc phục khó khăn  không ngừng học tập để nâng chuẩn. Đến nay nhà trường đã có 38/41 giáo viên có trình độ trên chuẩn đạt 90% .[H2-2.2-04];[H2-2.3-03]Trong 5 năm gần đây   số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên luôn trên 90% và có nhiều  giáo viên có sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh thẩm định.[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

          Trong 5 năm gần đây số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên luôn trên 90% và có nhiều  giáo viên có sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh thẩm định.H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

 Mức 2:

 Trong 5 năm gần đây số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên luôn trên 90% và có nhiều  giáo viên có sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh thẩm định.[H2-2.1-11];[H2-2.2-14];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

 Trong 5 năm gần đây  số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên luôn trên 90%. Số giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kĩ thuật được tăng lên và đã đạt giải 2 giải ba và 1 giải khuyên khích. Cán bộ giáo viên tích cực viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng chấm sáng kiến cấp huyện và cấp tỉnh thẩm định.H2-2.2-11];[H2-2.2-14];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

 Nhà trường chỉ đạo chuyên môn cho các tổ khối thực hiện dạy học các tiết Trải nghiệm sáng tạo theo phân phối chương trình quy định. Phân công giáo viên dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9. Giáo viên bộ môn dạy học phải biết phân luồng học sinh để có biện pháp bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém ở tất cả ác môn trong đó chú trọng 3 môn Toán, Ngữ văn và Anh văn.[H2-2.4-06];[H1-1.1-02]

 Số giáo viên tham gia hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học kĩ thuật được tăng lên và đã đạt giải 2 giải ba và 1 giải khuyến khích.H2-2.2-11];[H2-2.2-14] Giáo viên chấp hành tốt kỉ luật và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. Vì vậy trong 5 năm gần đây không có giáo viên nào bị kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên. [H1-1.2-10]; H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

 Mức 3:

         Trường THCS Phạm Hồng Thái  là một trong các trường được cấp trên đánh giá là trường có đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng; hiện nay nhà trường có 41 giáo viên trực tiếp  giảng  dạy  đều đạt chuẩn 100%, cán bộ giáo viên có tinh thần khắc phục khó khăn  không ngừng học tập để nâng chuẩn. [H2-2.2-04];[H2-2.1-08]Đến nay nhà trường đã có 38/41 giáo viên có trình độ trên chuẩn đạt 90% . Trong 5 năm gần đây số giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên luôn trên 90% .[H1-1.2-10];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

         Trong 5 năm gần đây số lượng giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm và nghiên cứu khoa học tăng lên rõ rệt, nhiều đề tài đã được hội đồng chấm sáng kiến cấp huyện, cấp tỉnh thẩm định và công nhận. [H2-2.1-11];[H2-2.2-14];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03].

 **2. Điểm mạnh**

 Đội ngũ giáo viên giảng dạy có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có kinh nghiệm, tâm huyết với nghề, có tinh thần ham học hỏi, cầu tiến bộ, khắc phục khó khăn học tập nâng cao trình độ .

**3. Điểm yếu**

 Giáo viên làm công tác Đoàn,  làm công tác tư vấn chỉ là kiêm nhiệm, nên khi hoạt động còn gặp khó khăn.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Ngay trong năm học tới và hè năm 2019 nhà trường sẽ tạo điều kiện về măt thời  gian và kinh phí để các giáo viên làm công tác đoàn đội và công tác tư vấn được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nhằm góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác .

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

 a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

 b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

 c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

 Mức 2:

 a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

 b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

 Mức 3:

 a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.

 b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Các thành viên trong tổ văn phòng đều đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định người có trình độ thấp nhất là trung cấp và cao nhất là tốt nghiệp đại học; Cụ thể: đ/c kế toán tốt nghiệp Đại học kế toán tài chính sự nghiệp, đ/c Văn thư tốt nghiệp Đại Học và đã qua các khoá tập huấn Văn thư lưu trữ, đ/c nhân viên Thư viện tốt nghiệp trung cấp Kế toán, hai đ/c nhân viên Thiết bị thí nghiệm tốt  nghiệp trung cấp thiết bị thí nghiệm, nhân viên Y tế Tốt nghiệp y sỹ đa khoa.[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 Các nhân viên trong tổ văn phòng được hiệu trưởng phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn đã đào tạo và điều kiên thực tế của nhà trường.  Các đồng chí trong tổ văn phòng được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn của cấp trên về công tác thư viện, công tác y tế học đường, công tác văn thư và công tác thiết bị dạy học để nâng cao nghiệp vụ theo vị trí công việc.[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];[H1-1.1-02];[H1-1.2-10];[H1-1.7-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05];[H2-2.2-04];[H2-2.3-03];[H2-2.1-08].

 Dưới sự giám sát, quản lí của ban giám hiệu và sự điều hành của tổ trưởng, các thành viên trong tổ đã có nhiều cố gắng, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ và công việc được giao, được hội đồng nhà trường đánh giá và xếp loại viên chức cuối năm đều đạt từ khá trở lên.[H1-1.7-03];[H1-1.2-10];[H1-1.1-02];[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];;[H2-2.3-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 Mức 2:

 Các thành viên trong tổ văn phòng đều đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định người có trình độ thấp nhất là trung cấp và cao nhất là tốt nghiệp đại học; Cụ thể: đ/c kế toán tốt nghiệp Đại học kế toán tài chính sự nghiệp, đ/c Văn thư tốt nghiệp Đại Học và đã qua các khoá tập huấn Văn thư lưu trữ, đ/c nhân viên Thư viện tốt nghiệp trung cấp Kế toán, hai đ/c nhân viên Thiết bị thí nghiệm tốt  nghiệp trung cấp thiết bị thí nghiệm, nhân viên Y tế Tốt nghiệp y sỹ đa khoa.[H1-1.7-03];[H1-1.2-10];[H1-1.1-02];[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];;[H2-2.3-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 Từ năm 2004 đến nay, nhân viên tổ văn phòng đều nghiêm chỉnh chấp hành về nội quy, quy chế của nhà trường đề  ra. Hàng năm đều được hội đồng thi đua của trường bình xét đều xếp loại từ khá tốt trở lên và không có nhân viên nào bị kỉ luật từ cảnh cáo trở lên.[H1-1.7-03];[H1-1.2-10];[H1-1.1-02];[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];;[H2-2.3-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 Mức 3:

 Các thành viên trong tổ văn phòng đều đảm bảo trình độ chuyên môn theo quy định người có trình độ thấp nhất là trung cấp và cao nhất là tốt nghiệp đại học; Cụ thể: đ/c kế toán tốt nghiệp Đại học kế toán tài chính sự nghiệp, đ/c Văn thư tốt nghiệp Đại Học và đã qua các khoá tập huấn Văn thư lưu trữ, đ/c nhân viên Thư viện tốt nghiệp trung cấp Kế toán, hai đ/c nhân viên Thiết bị thí nghiệm tốt  nghiệp trung cấp thiết bị thí nghiệm, nhân viên Y tế Tốt nghiệp y sỹ đa khoa.[H1-1.7-03];[H1-1.2-10];[H1-1.1-02];[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];;[H2-2.3-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 Các nhân viên trong tổ văn phòng được hiệu trưởng phân công nhiệm vụ đúng chuyên môn đã đào tạo và điều kiên thực tế của nhà trường.  Các đồng chí trong tổ văn phòng được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn của cấp trên về công tác thư viện, công tác y tế học đường, công tác văn thư và công tác thiết bị dạy học để nâng cao nghiệp vụ theo vị trí công việc.[H1-1.7-03];[H1-1.2-10];[H1-1.1-02];[H2-2.1-08];[H2-2.2-04];[H2-2.2-11];[H2-2.2-14];;[H2-2.3-03];[H1-1.7-07];[H2-2.2-05].

 **2. Điểm mạnh**

 Các nhân viên của tổ Văn phòng đều có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, được giao nhiệm vụ đúng chuyên ngành đào tạo nên phát huy khả năng sở trường công tác.

**3. Điểm yếu**

 Bảo vệ nhà trường chưa qua đào tạo

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo nhà trường đề nghị, Phòng GD&ĐT, cấp trên mở các khoá tập huấn chuyên môn cho nhân viên

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

 a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định.

 b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

 c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

 Mức 2:

 Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

 Mức 3:

 Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trong  các năm học qua, độ tuổi học sinh của nhà trường bảo đảm đúng quy định tại khoản 1.3 Điều 37 của Điều lệ Trường THCS ban hành kèm theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD& ĐT ngày 28/3/2011. Hàng năm nhà trường tuyển sinh vào lớp 6 đúng độ tuổi theo đúng văn bản chỉ đạo của các cấp, đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định. Tuổi học sinh của nhà trường không vượt quá tuổi quy định, không có học sinh học trước tuổi của cấp học và không có học sinh lưu ban ba lần trong một cấp học.[H1-1.5-01];[H1-1.5-06];[H1-1.5-02];[H1-1.1-02];[H5-5.3-01].

 Ngay từ đầu năm học, các em học sinh nhà trường đều được học nội quy, nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi HS không được làm. Học sinh thực hiện tốt nội quy nhà trường luôn kính thầy mến bạn và phần lớn các em đều xếp loại hạnh kiểm khá - tốt được thể hiện qua kết quả giáo dục mỗi năm học. Học sinh đã  luôn thực hiện và tham gia tốt các hoạt động học tập, tập thể của của trường, của lớp, của Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên cộng sản. Học sinh được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, được giáo dục toàn diện, được sử dụng trang thiết bị phương tiện dạy học tốt, được phát triển năng khiếu các môn học do nhà trường tổ chức. Học sinh thực hiện quy định về hành vi không được làm theo các quy định tại Điều lệ trường THCS và các quy định hiện hành khác (không gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh, không xúc phạm nhân phẩm, danh dự, thân thể giáo viên, cán bộ nhân viên, không dùng điện thoại, máy nghe nhạc, không uống rượu, bia trong giờ học hoặc trong khi tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường, không tàng trữ và sử dụng chất ma tuý) được thể hiện trong các bản cam kết của của học sinh . Học sinh được nhận học bổng hoặc trợ cấp theo quy định, đối với học sinh có chế độ chính sách, có hoàn cảnh khó khăn được hưởng các quyền theo quy định của pháp luật. Những học sinh có thành tích trong học tập và rèn luyện được tuyên dương khen thưởng .[H1-1.5-02] Hàng năm, HS được đăng kí bản cam kết thực hiện tốt trật tự ATGT. Mỗi học kì đều có đánh giá xếp loại hạnh kiểm của từng HS theo quy định . Cũng được thể hiện trong báo cáo tổng kết năm học, báo cáo tổng kết của Đoàn - Đội. Trong nhiều năm gần đây, nhà trường không có học sinh vi phạm kỉ luật.[H1-1.1-02];[H1-1.5-01];[H5-5.3-01].

 Học sinh được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, được giáo dục toàn diện, được sử dụng trang thiết bị phương tiện dạy học tốt, được phát triển năng khiếu về các môn do nhà trường tổ chức. Những học sinh thuộc diện chính sách được hưởng các chế độ đúng theo quy định, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được nhận học bổng hoặc trợ cấp theo quy định. [H1-1.5-02]; [H1-1.1-02];[H1-1.5-07];[H1-1.5-01]

 Mức 2:

 Học sinh không những được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng, được giáo dục toàn diện, được sử dụng trang thiết bị phương tiện dạy học tốt, được phát triển năng khiếu về các môn do nhà trường tổ chức, mà còn đối với những học sinh vi phạm về về đạo đức, về nội quy thì được giáo viên chủ nhiệm hoặc người trực trường lập biên bản xử lí và từ đó đưa ra các giải pháp mang tính tích cực có tính giáo dục. Do được xử lí, giáo dục uốn nắn kịp thời học sinh ý thức được và khắc phục những hạn chế của mình. [H1-1.2-04];[H1-1.5-02];[H1-1.1-02];[H1-1.5-01];[H5-5.3-01].

 Mức 3:

 Trường luôn chú trọng đến việc đẩy mạnh nâng cao chất lượng giáo dục 2 mặt. Trong những năm qua trường luôn có những chiến lược, giải pháp nhằm thúc đẩy việc dạy và học, chính vì vậy mà chát lượng được cải thiện rõ rệt, đặc biệt công tác giáo dục mũi nhọn. Hàng năm chất lượng 2 mặt luôn đáp ứng và đạt được ở mức tiêu chí trường đạt chuẩn. Công tác bồi dưỡng ôn thi học sinh giỏi các cấp đều được đẩy mạnh và có kế hoạch khảo sát phát hiện và bồi dưỡng từ khối 6 trở đi. Chính vì vậy mà, hàng năm đội tuyển đi thi học sinh giỏi các cấp đều được tăng lên và đẩy vị thứ xếp loại của trường so với các trường bạn trong địa bàn toàn huyện. Nhiều học sinh đạt giải cao ở cấp huyện, cấp tỉnh và cấp quốc gia. Thành tích đạt được đã phần nào góp phần thúc đẩy thay đổi diện mạo và danh tiếng của trường. [H2-2.4-06];[H1-1.5-02]; [H1-1.1-02];[H1-1.5-01];[H5-5.1-11]

 **2. Điểm mạnh**

 Học sinh có cùng độ tuổi, các em chăm ngoan, ý thức đạo đức tốt, thực hiện tốt nội quy của nhà trường, tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua.

**3. Điểm yếu**

 Một số em chưa được chăm sóc chu đáo từ gia đình nên việc chấp hành  nội quy của nhà trường chưa tốt.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020, BGH trường kết hợp với GVCN phân loại đối tượng học sinh. BGH lên kế hoạch tổ chức rèn luyện đạo đức học sinh trong hè; trích một phần ngân sách trong nguồn xã hội hóa để khích lệ đối với những em có tinh thần phấn đấu tốt.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 2:**

 Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường THCS Phạm Hồng Thái có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ. Ban giám hiệu đảm bảo về trình độ chuyên môn, quản lí và chính trị, có phẩm chất đạo đức, tích cực năng động, sáng tạo, có uy tín trong hội đồng nhà trường. Đó là nền tảng cho công tác quản lý của nhà trường ngày càng hiệu quả và khoa học. Đội ngũ giáo viên của nhà trường có nhiều đồng chí có trình độ chuyên môn vững vàng, kinh nghiệm giáo dục tốt, tâm huyết, yêu nghề, nhiều thầy cô là giáo viên giỏi cấp huyện, cấp Tỉnh, đây chính là nhân tố quan trọng trong công tác giáo dục cũng như công tác đào tạo mũi nhọn của nhà trường trong nhiều năm qua. Công tác học tập bồi dưỡng, dự giờ, thi tay nghề, hội giảng ngày càng được đẩy mạnh và chú trọng đến chất lượng. Giáo viên làm công tác Đoàn, Đội là những đồng chí trẻ, nhiệt tình, có năng lực trong việc tổ chức các hoạt động tập thể. Tổ tư vấn hoạt động hiệu quả.  Học sinh đi học đúng độ tuổi, ý thức chấp hành nội quy nề nếp và khả năng tiếp thu tốt. Đội ngũ nhân viên tổ văn phòng có chuyên môn nghiệp vụ tốt, tận tụy với công việc, phục vụ tốt cho các hoạt động giảng dạy của nhà trường. Nhà trường còn quan tâm đến việc động viên giáo viên, nhân viên phấn khởi yên tâm trong công tác và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Mối đoàn kết nội bộ nhà trường được xây dựng và củng cố bền chặt. Nhà trường luôn có mối quan hệ tốt đẹp với toàn thể phụ huynh học sinh. Công tác xã hội hóa giáo dục của nhà trường ngày càng hiệu quả. Đó là những yếu tố quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

          Số lượng tiêu chí được đánh giá        : 04

          Số lượng tiêu chí đạt                : 04

          Số lượng tiêu chí không đạt     : 0

***+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 4***

***+ Số tiêu chí đạt: 4***

***+ Số tiêu chí không đạt: 0***

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/4 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 4/4 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 4/4 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 4/4 tiêu chí chiếm 100%

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Mở đầu:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có khuôn viên riêng biệt, rộng rãi, yên tĩnh. Cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục tương đối đầy đủ. Có cây xanh bóng mát, bồn hoa cây cảnh đảm bảo yêu cầu về trường Xanh - Sạch - Đẹp, thoáng mát. Có diện tích sân chơi, bãi tập rộng rãi, có đầy đủ các phòng học cho học sinh, bảng, bàn, ghế học sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ GD-ĐT. Các phòng chức năng, phòng làm việc được trang bị đủ các thiết bị phục vụ giảng dạy và làm việc.  Nhà trường có đủ trang thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu theo quy định. Có các phòng học bộ môn: tin học, vật lý, sinh học, hoá học, phòng treo tranh ảnh. Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của trường THCS Phạm Hồng Thái đảm bảo đủ và có chất lượng khá tốt, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1:

 a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.

 b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh.

 c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

 Mức 2:

 Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

 Mức 3:

 Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m2/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m2/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái được thành lập vào tháng 8/1996 . Trường được giao quyền sử dụng mặt bằng với diện tích 8415m2[H3-3.1-01], [H3-3.1-04]. Năm học  2019 - 2020 tổng số học sinh là 573 em, như vậy trung bình có 14.5 m2/học sinh, vượt tỉ lệ theo quy định của điều 43 Điều lệ trường THCS là 10m2/1 học sinh. Trong những năm qua thực hiện kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng trường học “*Xanh - Sạch - Đẹp*” và phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và tổ chức cho CB-GV-CNV và HS nhà trường kí cam kết thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành; vào cuối mỗi năm học Ban chỉ đạo đều tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện cuộc vận động về Phòng giáo dục và đào tạo[H1-1.1-02].

 Trường có cổng trường cao 6m, rộng 8m, có một cổng chính rộng 6,5m, có 1 cổng phụ mỗi cổng rộng 1,5m, cánh cổng làm bằng sắt, có 4 trụ cổng đổ bê tông kiên cố, đảm bảo an ninh an toàn trường học. Biển trường có kích thước 60x500cm nền xanh chữ trắng bên trên biển ghi hai dòng chữ: Ủy ban nhân dân huyện Cư Jút- Phòng giáo dục và đào tạo, chính giữa ghi dòng chữ: Trường THCS Phạm Hồng Thái, phía dưới biển ghi địa chỉ và số điện thoại của trường, biển trường được trình bày theo đúng quy định của Điều lệ trường THCS. Trường được bao quanh bởi tường bao 3 mặt tường bao được xây bằng gạch chỉ và gạch bê tông tường rộng, mặt phía trước là hàng rào sắt [H3-3.1-04].[H3-3.1-01],[H1-1.1-02].

 Trường có diện tích sân chơi 3350m2 chiếm tỷ lệ 39,8% tổng diện tích, đảm bảo tiêu chuẩn quy định của Bộ giáo dục, sân trường được lát bê tông, có nhiều cây xanh, nhiều bồn hoa, cây cảnh được xây theo hàng lối tạo khuôn viên đẹp và đảm bảo vệ sinh cho học sinh vui chơi. Có một khu bãi tập rộng 3919m2 đảm bảo quá trình học tập nâng cao thể chất cho học sinh, có 01 kho ở dưới gầm cầu thang dãy nhà hai tầng cho việc bảo quản dụng cụ thể dục, thể thao được gọn gàng ngăn nắp và an toàn, tuy nhiên xung quanh sân tập có ít cây bóng mát và mặt sân tập chưa được bằng phẳng làm ảnh hưởng đến việc tập luyện khi thời tiết nắng và mưa to. [H3-3.1-04];[H3-3.1-01];[H1-1.1-02].

 Mức 2:

 Có một khu bãi tập rộng 3919m2 đảm bảo quá trình học tập nâng cao thể chất cho học sinh, gồm khu luyện tập điền kinh, đá cầu, sân bóng chuyền, cầu lông; có 01 kho ở dưới gầm cầu thang dãy nhà hai tầng cho việc bảo quản dụng cụ thể dục, thể thao được gọn gàng ngăn nắp và an toàn, tuy nhiên xung quanh sân tập có ít cây bóng mát và mặt sân tập chưa được bằng phẳng làm ảnh hưởng đến việc tập luyện khi thời tiết nắng và mưa to.[H3-3.1-04].[H3-3.1-01],[H1-1.1-02].

 Mức 3:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái được thành lập vào tháng 8/1996 . Trường được giao quyền sử dụng mặt bằng với diện tích 8415m2. Năm học  2019 - 2020 tổng số học sinh là 573 em, như vậy trung bình có 14.5 m2/học sinh, vượt tỉ lệ theo quy định của điều 43 Điều lệ trường THCS là 10m2/1 học sinh [H3-3.1-05], [H3-3.1-04].

 Trường có diện tích sân chơi 3350m2 chiếm tỷ lệ 39,8% tổng diện tích, đảm bảo tiêu chuẩn quy định của Bộ giáo dục, sân trường được lát bê tông, có nhiều cây xanh, nhiều bồn hoa, cây cảnh được xây theo hàng lối tạo khuôn viên đẹp và đảm bảo vệ sinh cho học sinh vui chơi. Có một khu bãi tập rộng 3919m2 đảm bảo quá trình học tập nâng cao thể chất cho học sinh.[H3-3.1-01],[H1-1.1-02].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có diện tích khuôn viên rộng rãi, khang trang, thoáng mát, có nhiều cây xanh, có diện tích sân chơi bãi tập rộng rãi đảm bảo vệ sinh cho học sinh vui chơi. Trường có hệ thống cổng,  tường rào đảm bảo an ninh trường học.

**3. Điểm yếu**

 Khu bãi tập chưa có nhiều cây xanh bóng mát và mặt sân tập chưa bằng phẳng.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 8 năm 2019 nhà trường tham mưu với địa phương và vận động phụ huynh học sinh để có kinh phí cải tạo lại khuôn viên bãi tập trồng, chăm sóc cây xanh và nâng cấp sân tập.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 3.2: Phòng học

Mức 1:

 a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày.

 b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định.

 c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

 Mức 2:

 a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

 b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

 Mức 3:

 Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trường có 11 phòng học đảm bảo cho 14 lớp học 02 ca/ngày, mỗi phòng học có 01 đến 02 cửa ra vào, 04 cửa sổ, tường được sơn màu xanh nhạt đảm bảo đủ ánh sáng tự nhiên, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông[H3-3.2-05]. Mỗi phòng học được trang bị 04 bóng đèn compact, 02 quạt treo tường cho học sinh, 01 khẩu hiệu “Dạy Tốt - Học Tốt”, 01 bảng 5 điều Bác Hồ dạy, 01 bảng nội quy học sinh, 01 bộ bàn ghế giáo viên và 08 bộ đến 18 bộ bàn ghế học sinh đảm bảo đủ mỗi học sinh một chỗ ngồi. Mỗi phòng học có 01 bảng chống lóa, mặt bảng bằng thép phủ sơn màu xanh dày 20 micromet theo tiêu chuẩn JISG 3312, xung quanh bảng có khung nhôm, kiểu bo tròn chuyên dụng, bảng được treo ngay ngắn, đúng vị trí, phù hợp với tầm nhìn của học sinh đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường trung học và quy định về vệ sinh của Bộ Y tế.[H1-1.1-02];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Trường có 03 phòng học bộ môn là:  phòng thực hành Vật lý - Công nghệ, phòng thực hành Hoá học - Sinh học, phòng Tin học[H3-3.2-05]. Phòng thực hành Vật lý - Công nghệ có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng thực hành Hoá học - Sinh học có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng Tin học có diện tích 56m2 được trang bị 09 máy vi tính có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao. Tất cả các phòng học bộ môn của nhà trường bước đầu đảm bảo việc thực hành cho học sinh.[H1-1.1-02];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Nhà trường có khối phòng phục vụ học tập đảm bảo qui định gồm 05 phòng trong đó: Phòng Truyền thống (28m2) dùng để lưu trữ những tư liệu truyền thống và thành tích của nhà trường, phòng Thư viện gồm 01 phòng với tổng diện tích 112m2, 2 phòng đồ dùng dạy học (2x56m2), phòng Tin học (56m2), được trang bị các thiết bị giáo dục đảm bảo quy định.[H3-3.2-05]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-13]; [H1-1.6-02].

 Mức 2:

 Trong 11 phòng học có 8 phòng[H3-3.2-05]. Bàn ghế học sinh loại bàn liền với ghế, có 01 phòng loại bàn và ghế rời; có 08 phòng học trang bị loại bàn ghế đôi, bàn có kích thước 120cm x70cm x40cm, ghế có kích thước 120cm x40cm x25cm, mặt bàn được làm bằng gỗ ép chắc chắn có màu vàng tươi, 03 phòng học trang bị loại bàn ghế dài (04HS/bàn), bàn có kích thước 200cm x70cm x40cm ghế có kích thước 200cm x40cm x25cm, mặt bàn được làm bằng gỗ ép chắc chắn có màu vàng.[H1-1.1-02];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Nhà trường có đủ bàn ghế cho học sinh, đảm bảo mỗi học sinh có một chỗ ngồi theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế . Tuy nhiên các  phòng học bàn ghế đã cũ, mặt mặt bàn và mặt ghế bị trầy xước. [H1-1.1-02];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Mức 3:

 Trường có 03 phòng học bộ môn là:  phòng thực hành Vật lý - Công nghệ, phòng thực hành Hoá học - Sinh học, phòng Tin học [H3-3.2-05]. Phòng thực hành Vật lý - Công nghệ có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng thực hành Hoá học - Sinh học có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng Tin học có diện tích 56m2 được trang bị 09 máy vi tính có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao[H3-3.5-05], [H3-3.2-04].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có đủ phòng học và phòng học bộ môn, trang thiết bị trong các phòng học đảm bảo đạt tiêu chuẩn theo quy định

**3. Điểm yếu**

 Các phòng học bàn ghế đã cũ, mặt bàn và mặt ghế bị trầy xước; Phòng hoạt động Đoàn - Đội của nhà trường  và phòng truyền thống còn chung phòng với phòng hoạt động khác .

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tháng 09 năm 2019 nhà trường phối hợp với Hội Cha mẹ học sinh trang bị thêm một số bàn ghế mới bằng nguồn ngân sách và kinh phí xã hội hóa

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị

Mức 1:

 a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;

 b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

 c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

 Mức 2:

 Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

 Mức 3:

 Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Nhà trường có  khối phòng hành chính của nhà trường gồm 06 phòng: phòng Hiệu trưởng (36m2), phòng Phó hiệu trưởng (36m2), phòng Văn thư (24m2), phòng Hội trường (112m2), phòng Y tế (24m2) [H3-3.3-08], phòng Bảo vệ (36m2), các phòng đều được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định, [H3-3.1-04]. Tuy nhiên nhà trường còn thiếu nhà đa năng để phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao của học sinh và giáo viên.[H3-3.2-05]. Phòng thực hành Vật lý - Công nghệ có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng thực hành Hoá học - Sinh học có diện tích 56m2 được trang bị dụng cụ thực hành, một số bộ bàn ghế thực hành; phòng Tin học có diện tích 56m2 được trang bị 09 máy vi tính có nối mạng internet đường truyền tốc độ cao.[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.3-04].

 Nhà trường có 01 khu nhà để xe cho cán bộ giáo viên, nhân viên với diện tích 48m2 (9mx8m) mái lợp bằng tôn, đủ chỗ cho 50 cán bộ, giáo viên, nhân viên để xe. Có 01 khu nhà để xe cho học sinh với diện tích 120m2 (6m x 20m) đủ chỗ cho gần 300 học sinh để xe[H3-3.2-05]. Khu nhà xe của GV và HS được bố trí thuận tiện cho việc để xe của GV và HS và đảm bảo an theo đúng quy định tại Mục 6 Điều 44 - Điều lệ trường THCS của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 28/3/2011, tuy nhiên diện tích khu nhà để xe chưa rộng rãi, một số xe của học sinh vẫn còn bị hắt khi trời mưa, nắng[H3-3.1-04].

 Hằng năm nhà trường định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị đáp ứng yêu cầu cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Mức 2:

 Khối hành chính - quản trị theo quy định; phòng nghỉ đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh[H3-3.3-04].

 Phòng y tế của nhà trường có diện tích 24m2, có các thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu bao gồm 01 chiếc giường, 01 bộ bàn ghế làm việc, 01 tủ thuốc (bao gồm: bông, băng, các đồ dùng sơ cứu, các loại thuốc theo quy định), hàng năm nhà trường tổ chức khám sức khỏe định kì vào đầu năm học cho giáo viên và học sinh theo đúng qui định của y tế học đường, thành lập sổ theo dõi cụ thể. Các trang thiết bị y tế và thuốc được cán bộ y tế dự trù và bổ sung kịp thời.[H3-3.3-08];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Mức 3:

 Các phòng đều được trang bị đầy đủ các thiết bị theo quy định[H3-3.3-04]. Tuy nhiên nhà trường còn thiếu nhà đa năng để phục vụ cho các hoạt động thể dục thể thao của học sinh và giáo viên.

 Phòng y tế của nhà trường có diện tích 24m2, có các thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu bao gồm 01 chiếc giường, 01 bộ bàn ghế làm việc, 01 tủ thuốc (bao gồm: bông, băng, các đồ dùng sơ cứu, các loại thuốc theo quy định), hàng năm nhà trường tổ chức khám sức khỏe định kì vào đầu năm học cho giáo viên và học sinh theo đúng qui định của y tế học đường, thành lập sổ theo dõi cụ thể  . Các trang thiết bị y tế và thuốc được cán bộ y tế dự trù và bổ sung kịp thời.

 Nhà trường có 01 khu nhà để xe cho cán bộ giáo viên, nhân viên với diện tích 48m2 (9mx8m) mái lợp bằng tôn, đủ chỗ cho 50 cán bộ, giáo viên, nhân viên để xe. Có 01 khu nhà để xe cho học sinh với diện tích 120m2 (6m x 20m) đủ chỗ cho gần 300 học sinh để xe[H3-3.2-05]. Khu nhà xe của GV và HS được bố trí thuận tiện cho việc để xe của GV và HS và đảm bảo an theo đúng quy định tại Mục 6 Điều 44 - Điều lệ trường THCS của Bộ GD&ĐT ban hành ngày 28/3/2011, tuy nhiên diện tích khu nhà để xe chưa rộng rãi, một số xe của học sinh vẫn còn bị hắt khi trời mưa, nắng.[H3-3.3-08];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã trang bị được các loại máy văn phòng phục vụ công tác quản lý  và giảng dạy, tất cả các máy tính được nối mạng Internet phục vụ các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu cho các hoạt động giáo dục của nhà trường. khu để xe được bố trí hợp lý, đame bảo an toàn.

**3. Điểm yếu**

 Diện tích khu nhà để xe chưa rộng rãi, một số xe của học sinh còn bị hắt mưa, nắng. Nhà trường còn thiếu nhà đa năng phục vụ các hoạt động thể dục thể thao cho học sinh và một số phòng chữc năng khác.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020, Ban giám hiệu nhà trường tham mưu với các cấp xây dựng một số phòng chức năng để năng cao các hoạt động của nhà trường. Mở rộng nhà để xe cho học sinh.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

 a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

 b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

 c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

 Mức 2:

 a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định.

 b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Nhà trường có 1 nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS được bố trí ở nơi thuận tiện và đảm bảo vệ sinh môi trường. Khu nhà vệ sinh cho học sinh được bố trí riêng biệt và chia thành hai bên dành cho học sinh nam và học sinh nữ, có tường ngăn cách, mỗi bên đều có 01 bồn rửa tay và 2 hố vệ sinh tự hoại. [H3-3.1-04];[H3-3.3-08];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02].

 Nhà trường có nguồn nước sạch, đảm bảo vệ sinh đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Hệ thống thoát nước của nhà trường đảm bảo vệ sinh và nhu cầu thoát nước mỗi khi trời mưa và được thoát ra mương nước của địa phương.[H3-3.1-04];[H3-3.3-08];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02].

 Rác thải của nhà trường được thu gom vào các thùng rác hàng ngày, thu gom và xử lý rác thường xuyên nên luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.[H3-3.1-04];[H3-3.1-04];[H3-3.3-08];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02].

 Mức 2:

 Nhà trường có 1 nhà vệ sinh dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS được bố trí ở nơi thuận tiện và đảm bảo vệ sinh môi trường. Khu nhà vệ sinh cho học sinh được bố trí riêng biệt và chia thành hai bên dành cho học sinh nam và học sinh nữ, có tường ngăn cách, mỗi bên đều có 01 bồn rửa tay và 2 hố vệ sinh tự hoại[H3-3.1-04];[H3-3.1-04];[H3-3.3-08];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02];[H1-3.4-01].

 Hệ thống thoát nước của nhà trường đảm bảo vệ sinh và nhu cầu thoát nước mỗi khi trời mưa và được thoát ra mương nước của địa phương; rác thải của nhà trường được thu gom vào các thùng rác hàng ngày, thu gom và xử lý rác thường xuyên nên luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.[H3-3.1-04]; [H3-3.1-04];[H3-3.3-08];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H1-1.1-02];[H1-3.4-01].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có công trình vệ sinh riêng cho GV và HS được bố trí thuận tiện và đảm bảo vệ sinh môi trường

**3. Điểm yếu**

 Nhà vệ sinh của HS vẫn còn nhỏ so với số lượng học sinh của nhà trường

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 kết hợp với nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục, nhà trường có kế hoạch xây mở rộng thêm khu nhà vệ sinh HS.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

 a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường.

 b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

 c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

 Mức 2:

 a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

 b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định.

 c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

 Mức 3:

 Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có đủ thiết bị tối thiểu phục vụ dạy học theo qui định của Bộ GD&ĐT. Có 01 phòng tranh có diện tích 56m2 với đủ các loại tranh ảnh phục vụ cho các môn học, 03 phòng học bộ môn gồm các phòng: phòng thực hành Sinh - Hóa (56m2), phòng thực hành Lý- Công Nghệ (56m2), phòng Tin học (56m2),được trang bị đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học của môn học. [H3-3.5-01];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.5-04].

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có đủ thiết bị tối thiểu phục vụ dạy học theo qui định của Bộ GD&ĐT. Có 01 phòng tranh có diện tích 56m2 với đủ các loại tranh ảnh phục vụ cho các môn học, 03 phòng học bộ môn gồm các phòng: phòng thực hành Sinh - Hóa (56m2), phòng thực hành Lý- Công Nghệ (56m2), phòng Tin học (56m2),được trang bị đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học của môn học[H3-3.5-01]. Hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, các thiết bị dạy học được vệ sinh thường xuyên, được bảo quản, sắp xếp gọn gàng khoa học, có đánh mã cho từng thiết bị để dễ thấy, dễ lấy, tiện sử dụng. [H3-3.5-01];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.5-04].

 Hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, các thiết bị dạy học được vệ sinh thường xuyên, được bảo quản, sắp xếp gọn gàng khoa học, có đánh mã cho từng thiết bị để dễ thấy, dễ lấy, tiện sử dụng[H3-3.5-04].

 Cuối mỗi năm học, nhà trường thành lập Ban kiểm kê tài sản và thiết bị dạy học theo qui định trường học phổ thông [H3-3.5-01]. Trưởng ban Kiểm kê tài sản là đồng chí Phó hiệu trưởng nhà trường tiến hành kiểm kê thiết bị đồ dùng dạy học và thanh lí thiết bị dạy học bị hỏng, cũ nát không thể khắc phục được, trên cơ sở đó lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa, nâng cấp thiết bị dạy học đảm bảo theo đúng nguyên tắc tài chín, hiện nay có một số thiết bị dạy học đã cũ, không đảm bảo chất lượng cần được bổ sung, thay thế. [H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.5-04].

 Mức 2:

 Nhà trường đã lắp đặt hệ thống phát wi-fi phủ sóng toàn trường, nhà trường có cổng thông tin điện tử với website http://violet.vn/thcs-phamhongthai-daknong  để quảng bá, đưa tin các hoạt động dạy - học và ngoại khóa của nhà trường, là cầu nối giữa giáo viên với phụ huynh học sinh, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, nhà trường thường xuyên đưa tin, bài và hình ảnh giới thiệu về trường trên trang web http://violet.vn/thcs-phamhongthai-daknong; nhà trường có địa chỉ mail riêng là: *phamhongthai.xo@gmail.com*, mỗi giáo viên đều có địa chỉ email đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin trong nghiên cứu học tập và giảng dạy[H3-3.5-05]; [H3-3.5-01];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.5-04].

 Trường THCS Phạm Hồng Thái có đủ thiết bị tối thiểu phục vụ dạy học theo qui định của Bộ GD&ĐT [H3-3.5-01]. Có 01 phòng tranh có diện tích 56m2 với đủ các loại tranh ảnh phục vụ cho các môn học, 03 phòng học bộ môn gồm các phòng: phòng thực hành Sinh - Hóa (56m2), phòng thực hành Lý- Công Nghệ (56m2), phòng Tin học (56m2),được trang bị đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học của môn học[H3-3.2-05]. Hàng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, các thiết bị dạy học được vệ sinh thường xuyên, được bảo quản, sắp xếp gọn gàng khoa học, có đánh mã cho từng thiết bị để dễ thấy, dễ lấy, tiện sử dụng[H3-3.5-04], [H3-3.5-08];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02];[H3-3.5-04].

 Hàng năm nhà trường đều khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, đồ dùng tự làm được BGH kiểm tra đánh giá và đưa vào sử dụng có hiệu quả tốt trong giảng dạy. Cuối mỗi năm học, nhà trường thành lập Ban kiểm kê tài sản và thiết bị dạy học theo qui định trường học phổ thông[H3-3.3-04]. Trưởng ban là đồng chí Phó hiệu trưởng nhà trường tiến hành kiểm kê thiết bị đồ dùng dạy học và thanh lí thiết bị dạy học bị hỏng, cũ nát không thể khắc phục được, trên cơ sở đó lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa, nâng cấp thiết bị dạy học đảm bảo theo đúng nguyên tắc tài chín, hiện nay có một số thiết bị dạy học đã cũ, không đảm bảo chất lượng cần được bổ sung, thay thế. [H3-3.5-04]; [H3-3.5-01];[H3-3.1-04];[H1-1.4-13];[H1-1.6-02].

 Mức 3:

 Thiết bị dạy học được giáo viên sử dụng thường xuyên và có hiệu quả trong các giờ lên lớp, được Ban giám hiệu kiểm tra đánh giá hàng tháng và được đoàn thanh kiểm tra của Phòng GD&ĐT đánh giá tốt về công tác bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học [H3-3.5-01]. Hàng năm nhà trường đều khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học, đồ dùng tự làm được BGH kiểm tra đánh giá và đưa vào sử dụng có hiệu quả tốt trong giảng dạy [H3-3.5-08]; [H1-1.6-02].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có đủ các phòng bộ môn, có đủ các thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định của Bộ GD&ĐT .

**3. Điểm yếu**

 Một số thiết bị dạy học đã cũ, không đảm bảo chất lượng cần thay thế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 nhà trường sẽ trích một phần kinh phí để bổ sung thay thế các thiết bị dạy học không đảm bảo chất lượng để nâng cao hiệu quả giảng dạy.

**5.** **Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

 a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường.

 b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

 c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

 Mức 2:

 Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

 Mức 3:

 Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

  Nhà trường có thư viện rộng 112m2[H3-3.1-04]. Trong thư viện có nhiều đầu sách như: sách tham khảo, sách nghiệp vụ, sách giáo khoa  được đăng ký và vào sổ theo đúng quy định nhập sách vào kho của thư viện. Thư viện nhà trường đã tổ chức hoạt động theo đúng các công văn chỉ đạo của cấp trên, có kế hoạch mua sắm bổ sung thêm sách, tài liệu tham khảo và trang thiết bị hàng năm hàng năm, đã tổ chức kiểm kê thư viện theo đúng quy định và phòng giáo dục đã kiểm tra công tác thư viện nhà trường hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm cho những năm học sau.[H3-3.6-01];[H1-1.2-09]; [H1-1.6-02].

 Vào đầu năm học nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên kế hoạch của nhà trường, có lịch hoạt động cụ thể rõ ràng từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, nội quy phòng đọc, kho sách được niêm yết ngay cửa ra vào của các phòng, các loại sách báo được sắp xếp khoa học đáp ứng tốt nhu cầu tra cứu các tài liệu, việc mượn, trả sách, tài liệu của giáo viên được ghi chép lại cẩn thận trong các sổ  mượn sách của giáo viên và sổ mượn sách, tài liệu của học sinh.[H3-3.6-01];[H1-1.2-09]; [H1-1.6-02].

 Thư viện nhà trường đã tổ chức hoạt động theo đúng các công văn chỉ đạo của cấp trên[H3-3.6-01]. Có kế hoạch mua sắm bổ sung thêm sách, tài liệu tham khảo và trang thiết bị hàng năm hàng năm, đã tổ chức kiểm kê thư viện theo đúng quy định và phòng giáo dục đã kiểm tra công tác thư viện nhà trường hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm cho những năm học sau[H3-3.5-04]. Tuy nhiên do nguồn kinh phí dành cho mua sắm trang thiết bị, tài liệu sách báo tham khảo cho thư viện hàng năm còn hạn chế.[H1-1.6-02];[H3-3.6-01];[H1-1.2-09].

 Mức 2:

 Thư viện nhà trường đã đáp ứng tốt cho công tác tra cứu tài liệu của giáo viên và học sinh trong nhà trường. Nhà trường có thư viện rộng 112m2[H3-3.1-04]. Trong thư viện có nhiều đầu sách như: sách tham khảo, sách nghiệp vụ, sách giáo khoa  được đăng ký và vào sổ theo đúng quy định nhập sách vào kho của thư viện[H3-3.6-01]. Thư viện nhà trường đã tổ chức hoạt động theo đúng các công văn chỉ đạo của cấp trên, có kế hoạch mua sắm bổ sung thêm sách, tài kiệu tham khảo và trang thiết bị hàng năm hàng năm, đã tổ chức kiểm kê thư viện theo đúng quy định và phòng giáo dục đã kiểm tra công tác thư viện nhà trường hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm cho những năm học sau[H3-3.6-01]. Tuy nhiên nguồn kinh phí dành cho mua sắm trang thiết bị, tài liệu sách báo tham khảo cho thư viện hàng năm còn hạn chế[.

 Vào đầu năm học nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên kế hoạch của nhà trường, có lịch hoạt động cụ thể rõ ràng từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, nội quy phòng đọc, kho sách được niêm yết ngay cửa ra vào của các phòng, các loại sách báo được sắp xếp khoa học đáp ứng tốt nhu cầu tra cứu các tài liệu, việc mượn, trả sách, tài liệu của giáo viên được ghi chép lại cẩn thận trong các sổ  mượn sách của giáo viên và sổ mượn sách, tài liệu của học sinh.[H1-1.6-02];[H3-3.6-01];[H2-2.2-10].

 Mức 3:

 Thư viện nhà trường đã tổ chức hoạt động theo đúng các công văn chỉ đạo của cấp trên, có kế hoạch mua sắm bổ sung thêm sách, tài kiệu tham khảo và trang thiết bị hàng năm hàng năm, đã tổ chức kiểm kê thư viện theo đúng quy định và phòng giáo dục đã kiểm tra công tác thư viện nhà trường hàng năm có đánh giá, rút kinh nghiệm cho những năm học sau[H3-3.6-01].

 Vào đầu năm học nhân viên thư viện xây dựng kế hoạch hoạt động dựa trên kế hoạch của nhà trường, có lịch hoạt động cụ thể rõ ràng từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần, nội quy phòng đọc, kho sách được niêm yết ngay cửa ra vào của các phòng, các loại sách báo được sắp xếp khoa học đáp ứng tốt nhu cầu tra cứu các tài liệu, việc mượn, trả sách, tài liệu của giáo viên được ghi chép lại cẩn thận trong các sổ  mượn sách của giáo viên và sổ mượn sách, tài liệu của học sinh [H3-3.6-01].

 Nhà trường hiện có 13 máy vi tính trong đó: 4 máy phục vụ công tác quản lí được trang bị ở các phòng: hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tài vụ, văn thư, 09 máy tính ở phòng tin học, 13 máy tính đều được nối mạng internet đường truyền tốc độ cao đảm bảo cho các hoạt động , báo cáo và phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Nhà trường đã lắp đặt hệ thống phát wi-fi phủ sóng toàn trường, nhà trường có cổng thông tin điện tử với website http://violet.vn/thcs-phamhongthai-daknong  để quảng bá, đưa tin các hoạt động dạy - học và ngoại khóa của nhà trường, là cầu nối giữa giáo viên với phụ huynh học sinh, giáo viên với học sinh, học sinh với học sinh, nhà trường thường xuyên đưa tin, bài và hình ảnh giới thiệu về trường trên trang web http://violet.vn/thcs-phamhongthai-daknong; nhà trường có địa chỉ mail riêng là: *phamhongthai.xo@gmail.com*, mỗi giáo viên đều có địa chỉ email đáp ứng yêu cầu trao đổi thông tin trong nghiên cứu học tập và giảng dạy[H3-3.5-05];[H1-1.6-02];[H3-3.6-01];[H2-2.2-10].

 **2. Điểm mạnh**

 Thư viện nhà trường đã đáp ứng tốt cho công tác tra cứu tài liệu của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Nguồn kinh phí dành cho mua sắm trang thiết bị, tài liệu sách báo tham khảo cho thư viện hàng năm còn hạn chế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Hè năm 2019 nhà trường sẽ cân đối kinh phí, tạo nguồn mua thêm tài liệu, sách báo tham khảo phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường.

**5.** **Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 3:**

 Nhà trường có tương đối đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giảng dạy, học tập theo quy định trong Điều lệ trường THCS. Trường có khuôn viên gọn gàng, được bố trí hợp lí, có đủ tường bao, cổng trường, biển trường, có các khu nhà hiệu bộ, khu phòng học, phòng học chức năng và các phòng phục vụ khác được bố trí khoa học hợp lý, có nhà vệ sinh dành cho giáo viên và học sinh kiên cố, đảm bảo vệ sinh luôn thân thiện môi trường; có nhà xe cho cán bộ giáo viên, công nhân viên và học sinh đảm bảo an toàn, theo đúng quy định. Cảnh quan nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp, có đủ phòng học, phòng bộ môn có hệ thống bảng, bàn ghế, cửa sổ, cửa chính đảm bảo tiêu chuẩn của Bộ khoa học công nghệ và môi trường, thư viện nhà trường đạt chuẩn. Các phòng thiết bị đồ dùng được bố trí gọn gàng, ngăn nắp, được sử dụng thường xuyên và hiệu quả. Trường có trang Web riêng, tất cả các máy tính đều được nối mạng internet nên hệ thống công nghệ thông tin của nhà trường hoạt động tốt, đáp ứng được yêu cầu dạy, học của giáo viên và học sinh. Hệ thống công nghệ thông tin của nhà trường với nguồn tư liệu phong phú, hoạt động hiệu quả.

 Số lượng tiêu chí được đánh giá        : 6

 Số lượng tiêu chí đạt                         : 6/6 = 100 %

 Số lượng tiêu chí không đạt              : 0/6 = 0 %

***+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 6***

***+ Số tiêu chí đạt: 4***

***+ Số tiêu chí không đạt: 2***

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 6/6 tiêu chí chiếm 100%

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

 Để tạo nên một môi trường giáo dục toàn diện, để huy động tốt các nguồn lực cả về vật chất lẫn tinh thần, luôn cần đến sự phối-kết hợp chặt chẽ của nhà trường, gia đình và xã hội. Từ nhiều năm nay, trường THCS Phạm Hồng Thái đã tổ chức thực hiện hiệu quả hoạt động của Ban đại diện CMHS theo quy định. Luôn có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và Ban đại diện CMHS trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. Bên cạnh đó, nhà trường cũng phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các ban ngành có liên quan để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh trong nhà trường và địa phương. Huy động và sử dụng một cách có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện theo quy định của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học, khen thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ học sinh nghèo. Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh, giáo dục kĩ năng sống, sáng tạo với bản đồ tư duy... góp phần thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục đã đề ra.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

 a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

 b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

 c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

 Mức 2:

 Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

 Mức 3:

 Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Ban đại diện Cha mẹ học sinh của nhà trường đã được thành lập và hoạt động đúng theo quy định tại QĐ số 11/2008 ngày 28/3/2008 và TT số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh[H1-1.1-05]. Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường đã triển khai hội nghị CMHS các lớp, bầu Ban đại diện Cha mẹ học sinh các lớp, mỗi lớp gồm 2 CMHS.Hội nghị CMHS các lớp đã bầu ra 3 CMHS học sinh tham gia vào Ban đại diện CMHS của trường[H4-4.1-01]. Ban đại diện CMHS nhà trường do bà Trần Thị Ví làm trưởng ban. Ban đại diện Cha mẹ học sinh căn cứ vào kế hoạch và nhiệm vụ năm học của nhà trường và Điều lệ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh để xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và quy chế hoạt động, trong quy chế quy định rõ quyền, trách nhiệm của Ban đại diện Cha mẹ học sinh nói chung cũng như quyền và trách nhiệm của các thành viên.[H1-1.1-05];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.1-02];[H4-4.1-03];[H4-4.1-04];[H4-4.1-08].

 Ban đại diện Cha mẹ học sinh căn cứ vào kế hoạch và nhiệm vụ năm học của nhà trường và Điều lệ của Ban đại diện Cha mẹ học sinh để xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và quy chế hoạt động, trong quy chế quy định rõ quyền, trách nhiệm của Ban đại diện Cha mẹ học sinh nói chung cũng như quyền và trách nhiệm của các thành viên[H4-4.1-02]. Đầu năm học Ban đại diện Cha mẹ học sinh tổ chức họp để thông qua chương trình hoạt động cả năm, Ban đại diện CMHS đã giúp nhà trường tạo ra mối liên kết chặt chẽ với phụ huynh học sinh, giúp nhà trường làm tốt hơn công tác động viên, khuyến khích học sinh học tập.[H4-4.1-08];[H1-1.1-05];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.1-03];[H4-4.1-04];[H4-4.1-08].

 Ban đại diện Cha mẹ học sinh hoạt động tốt, chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức các cuộc họp định kì và đột xuất vào các ngày nghỉ hoặc giờ hành chính, cùng các hoạt động khác nhằm giúp cho Ban đại diện CMHS hoạt động hiệu quả hơn, nhà trường kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS để giáo dục học sinh về mọi mặt.[H4-4.1-04]; [H1-1.1-05];[H4-4.1-08];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.1-03].

 Mức 2:

 Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện về mọi mặt để ban đại diện CMHS hoạt động như hỗ trợ phòng  họp và các trang thiết bị, cung cấp các tài liệu. Ban đại diện Cha mẹ học sinh hoạt động tốt, chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức các cuộc họp định kì và đột xuất vào các ngày nghỉ hoặc giờ hành chính, cùng các hoạt động khác nhằm giúp cho Ban đại diện CMHS hoạt động hiệu quả hơn, nhà trường kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS để giáo dục học sinh về mọi mặt[H4-4.1-02];[H4-4.1-03] Nhà trường cũng đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm trong hoạt động theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS ban hành.

 Mỗi năm học nhà trường đã tổ chức các cuộc họp định kì với cha mẹ học sinh 3 lần một năm vào đầu năm học, cuối học kì I, cuối năm học hoặc có thể họp đột xuất, trong các cuộc họp đó nhà trường tiếp thu ý kiến của Ban đại diện Cha mẹ học sinh về công tác quản lí nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh[H1-1.1-05] Thông qua sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường, phiếu đóng góp ý kiến của phụ huynh và sổ tiếp dân điều chỉnh bổ sung các hoạt động giáo dục của nhà trường từng năm cho phù hợp hơn. Sau mỗi cuộc họp Ban đại diện CMHS đã nắm bắt được kế hoạch của nhà trường và triển khai xuống các lớp và đã có hiệu quả.[H4-4.1-04];[H4-4.1-08];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08].

 Mức 3:

 Đầu năm học Ban đại diện Cha mẹ học sinh tổ chức họp để thông qua chương trình hoạt động cả năm, Ban đại diện CMHS đã giúp nhà trường tạo ra mối liên kết chặt chẽ với phụ huynh học sinh, giúp nhà trường làm tốt hơn công tác động viên, khuyến khích học sinh học tập[H4-4.1-04];[H4-4.1-02]. Tuy nhiên Ban đại diện CMHS ở một số lớp chưa nhiệt tình trong công tác, hiệu quả hoạt động chưa cao.

 Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện về mọi mặt để ban đại diện CMHS hoạt động như hỗ trợ phòng  họp và các trang thiết bị, cung cấp các tài liệu. Ban đại diện Cha mẹ học sinh hoạt động tốt, chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, tổ chức các cuộc họp định kì và đột xuất vào các ngày nghỉ hoặc giờ hành chính, cùng các hoạt động khác nhằm giúp cho Ban đại diện CMHS hoạt động hiệu quả hơn, nhà trường kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS để giáo dục học sinh về mọi mặt; Nhà trường cũng đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm trong hoạt động theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS ban hành[H4-4.1-03];[H4-4.1-08].

 Mỗi năm học nhà trường đã tổ chức các cuộc họp định kì với cha mẹ học sinh 3 lần một năm vào đầu năm học, cuối học kì I, cuối năm học hoặc có thể họp đột xuất, trong các cuộc họp đó nhà trường tiếp thu ý kiến của Ban đại diện Cha mẹ học sinh về công tác quản lí nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện Cha mẹ học sinh[H4-4.1-04]. Thông qua sổ liên lạc giữa gia đình và nhà trường, phiếu đóng góp ý kiến của phụ huynh và sổ tiếp dân điều chỉnh bổ sung các hoạt động giáo dục của nhà trường từng năm cho phù hợp hơn. Sau mỗi cuộc họp Ban đại diện CMHS đã nắm bắt được kế hoạch của nhà trường và triển khai xuống các lớp và đã có hiệu quả[H1-1.1-05];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm trong hoạt động theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS ban hành.

**3. Điểm yếu**

 Ban đại diện CMHS ở một số lớp chưa nhiệt tình trong công tác, hiệu quả hoạt động chưa cao do một số lớp Ban đại diện CMHS là người lao động làm thuê nên tham gia hoạt động không được thường xuyên.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ tháng 8 năm học 2019, nhà trường và Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của trường, của từng lớp và triển khai đến các bậc phụ huynh. Đồng thời, GVCN cùng cha mẹ học sinh đã rà soát hoạt động của Ban đại diện CMHS của lớp mình, qua đó bầu lại Ban đại diện để thành lập một Ban đại diện đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng hoạt động.

**5.** **Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

 a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

 b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

 c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

 Mức 2:

 a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

 b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

 Mức 3:

 Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Để thực hiện các hoạt động giáo dục có hiệu quả, Ban giám hiệu Trường THCS Phạm Hồng Thái đã xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch phát triển nhà truờng giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Nhà trường đã công bố các kế hoạch trong cuộc họp Hội đồng giáo dục và hội nghị Cán bộ công chức để lấy ý kiến đóng góp, sau khi được sự nhất trí cao của hội đồng giáo dục, hội nghị Cán bộ công chức nhà trường đã tham mưu với chính quyền địa phương các cấp về kế hoạch và các biện pháp để phát triển nhà trường[H4-4.2-02];[H4-4.2-05]. Thực hiện kế hoạch xây dựng trường, chất lượng giáo dục, chỉ tiêu tuyển sinh năm học, phối hợp với các cơ quan đoàn thể, các tổ chức để xây dựng và phát triển môi trường giáo dục, thông qua các buổi họp với Đảng uỷ - UBND xã, nhà trường cùng với cấp ủy Đảng thống nhất kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường theo các văn bản chỉ đạo cụ thể từng năm học, nhà trường có kế hoạch phối hợp cụ thể với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.[H1-1.1-05];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H1-1.6-02].

 Để thực hiện tốt mọi mặt*,* trong những năm học qua nhà trường luôn chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể của xã như phối hợp với công an xã, công an phòng cháy chữa cháy, nhân viên bảo vệ để đảm bảo an ninh, an toàn trường học; Trạm y tế  và Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động đoàn thể để tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Ngoài ra còn phối hợp với Hội phụ nữ để giáo dục sức khỏe, giới tính cho học sinh. Nhờ phối hợp tốt với các ban ngành trên nên nhà trường đã xây dựng được môi trường an toàn, không có tệ nạn xã hội, giải tỏa giao thông, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe cho học sinh ở tuổi vị thành niên, đảm bảo an ninh, an toàn cháy nổ và giữ gìn nề nếp nội quy học đường. Tuy nhiên một số học sinh chưa thực hiện tốt nề nếp, nội quy trường học.[H1-1.1-05];[H4-4.2-07];[H1-1.1-05];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H1-1.6-02];[H4-4.2-02];[H4-4.2-05].

 Sau mỗi năm học, nhà trường cùng cha mẹ học sinh xây dựng phương hướng tu bổ cơ sở vật chất cho năm học tiếp theo[H1-1.6-02]. Trên cơ sở đó, nhà trường thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục đúng quy trình, thủ tục gửi các cấp phê chuẩn. Trong 5 năm học qua, từ nguồn quỹ ủng hộ tích cực của cha mẹ học sinh cũng như của các em học sinh lớp 9 và các tổ chức xã hội, cá nhân nhà trường đã sử dụng quỹ tương đối hiệu quả, đã tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị dạy học[H1-1.1-05]. Khen thưởng học sinh giỏi, học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nhà trường đã có biện pháp quản lí chặt chẽ và chi đúng mục đích nguồn kinh phí ủng hộ nhà trường[H4-4.2-07];[H1-1.3-08]. Tuy nhiên, nhà trường đóng trên địa bàn xã có mặt bằng kinh tế không đồng đều, phần lớn phụ huynh học sinh có việc làm không ổn định, ít doanh nghiệp lớn nên sự ủng hộ của cá nhân và doanh nghiệp còn hạn chế.[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.2-02];[H4-4.2-05].

 Mức 2:

 Để thực hiện các hoạt động giáo dục có hiệu quả, Ban giám hiệu Trường THCS Phạm Hồng Thái đã xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch phát triển nhà truờng giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Nhà trường đã công bố các kế hoạch trong cuộc họp Hội đồng giáo dục và hội nghị Cán bộ công chức để lấy ý kiến đóng góp, sau khi được sự nhất trí cao của hội đồng giáo dục, hội nghị Cán bộ công chức nhà trường đã tham mưu với chính quyền địa phương các cấp về kế hoạch và các biện pháp để phát triển nhà trường[H1-1.1-05];[H4-4.2-05]. Thực hiện kế hoạch xây dựng trường, chất lượng giáo dục, chỉ tiêu tuyển sinh năm học, phối hợp với các cơ quan đoàn thể, các tổ chức để xây dựng và phát triển môi trường giáo dục, thông qua các buổi họp với Đảng uỷ - UBND xã, nhà trường cùng với cấp ủy Đảng thống nhất kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường theo các văn bản chỉ đạo cụ thể từng năm học, nhà trường có kế hoạch phối hợp cụ thể với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.[H1-1.3-13].[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.2-02];[H1-1.3-05].

 Để thực hiện tốt mọi mặt*,* trong những năm học qua nhà trường luôn chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể của xã như phối hợp với công an xã, công an phòng cháy chữa cháy, nhân viên bảo vệ để đảm bảo an ninh, an toàn trường học; Trạm y tế  và Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động đoàn thể để tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Ngoài ra còn phối hợp với Hội phụ nữ để giáo dục sức khỏe, giới tính cho học sinh. Nhờ phối hợp tốt với các ban ngành trên nên nhà trường đã xây dựng được môi trường an toàn, không có tệ nạn xã hội, giải tỏa giao thông, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe cho học sinh ở tuổi vị thành niên, đảm bảo an ninh, an toàn cháy nổ và giữ gìn nề nếp nội quy học đường. Tuy nhiên một số học sinh chưa thực hiện tốt nề nếp, nội quy trường học[H1-1.1-05];[H1-1.3-13];[H1-1.1-02];[H1-1.1-08];[H4-4.2-02];[H1-1.3-05].

 Mức 3:

 Để thực hiện các hoạt động giáo dục có hiệu quả, Ban giám hiệu Trường THCS Phạm Hồng Thái đã xây dựng kế hoạch năm học và kế hoạch phát triển nhà truờng giai đoạn 2010-2015 và định hướng đến năm 2020 theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Nhà trường đã công bố các kế hoạch trong cuộc họp Hội đồng giáo dục và hội nghị Cán bộ công chức để lấy ý kiến đóng góp, sau khi được sự nhất trí cao của hội đồng giáo dục, hội nghị Cán bộ công chức nhà trường đã tham mưu với chính quyền địa phương các cấp về kế hoạch và các biện pháp để phát triển nhà trường[H1-1.1-05];[H4-4.2-05]. Thực hiện kế hoạch xây dựng trường, chất lượng giáo dục, chỉ tiêu tuyển sinh năm học, phối hợp với các cơ quan đoàn thể, các tổ chức để xây dựng và phát triển môi trường giáo dục, thông qua các buổi họp với Đảng uỷ - UBND xã, nhà trường cùng với cấp ủy Đảng thống nhất kế hoạch và các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường theo các văn bản chỉ đạo cụ thể từng năm học, nhà trường có kế hoạch phối hợp cụ thể với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường[H4-4.2-05].

 Để thực hiện tốt mọi mặt*,* trong những năm học qua nhà trường luôn chú trọng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh; Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với các ban ngành đoàn thể của xã như phối hợp với công an xã, công an phòng cháy chữa cháy, nhân viên bảo vệ để đảm bảo an ninh, an toàn trường học; Trạm y tế  và Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động đoàn thể để tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Ngoài ra còn phối hợp với Hội phụ nữ để giáo dục sức khỏe, giới tính cho học sinh. Nhờ phối hợp tốt với các ban ngành trên nên nhà trường đã xây dựng được môi trường an toàn, không có tệ nạn xã hội, giải tỏa giao thông, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe cho học sinh ở tuổi vị thành niên, đảm bảo an ninh, an toàn cháy nổ và giữ gìn nề nếp nội quy học đường. Tuy nhiên một số học sinh chưa thực hiện tốt nề nếp, nội quy trường học[H1-1.1-05];[H1-1.3-05].

 Sau mỗi năm học, nhà trường cùng cha mẹ học sinh xây dựng phương hướng tu bổ cơ sở vật chất cho năm học tiếp theo. Trên cơ sở đó, nhà trường thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục đúng quy trình, thủ tục gửi các cấp phê chuẩn. Trong 3 năm học qua, từ nguồn quỹ ủng hộ tích cực của cha mẹ học sinh cũng như của các em học sinh lớp 9 và các tổ chức xã hội, cá nhân nhà trường đã sử dụng quỹ tương đối hiệu quả, đã tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị dạy học. Khen thưởng học sinh giỏi, học sinh đạt giải học sinh giỏi các cấp và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nhà trường đã có biện pháp quản lí chặt chẽ và chi đúng mục đích nguồn kinh phí ủng hộ nhà trường[H1-1.6-02];[H4-4.2-07];[H4-4.2-11].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có kế hoạch phối hợp cụ thể với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, có biện pháp quản lí chặt chẽ nguồn kinh phí ủng hộ cho nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Nhà trường đóng trên địa bàn xã khó khăn có mặt bằng kinh tế thấp, phần lớn phụ huynh học sinh có việc làm không ổn định, ít doanh nghiệp lớn nên sự ủng hộ của cá nhân và doanh nghiệp còn hạn chế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ năm học 2019-2020, nhà trường tăng nguồn thu từ công tác xã hội hóa. Cụ thể: Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm, Đoàn thanh niên nhà trường tư vấn, tuyên truyền, kêu gọi sự ủng hộ của các doanh nghiệp và các  tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã ủng hộ và giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất, cải tạo cảnh quan môi trường Xanh-Sạch-Đẹp. Cán bộ giáo viên nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh trong lớp tự nguyện tham gia hỗ trợ nhiệt tình vào các hoạt động giáo dục của nhà trường, nguồn xã hội hóa từ phụ huynh tự nguyện đóng góp.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 4:**

 Nhà trường đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban đại diện CMHS thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm trong hoạt động theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS ban hành. Nhà trường có kế hoạch phối hợp cụ thể với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường, có biện pháp quản lí chặt chẽ nguồn kinh phí ủng hộ cho nhà trường. Nhà trường luôn tích cực chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể của địa phương. Giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc cho học sinh và thực hiện mục tiêu nên đã nhận được sự ủng hộ quan tâm rất lớn của các tổ chức cũng như cộng đồng. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số điểm yếu như: Ban đại diện CMHS ở một số lớp chưa nhiệt tình trong công tác, hiệu quả hoạt động chưa cao; việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để làm tốt công tác giáo dục đạo đức học sinh chưa thật hiệu quả. Nhà trường đóng trên địa bàn xã có mặt bằng kinh tế không đồng đều, phần lớn phụ huynh học sinh có việc làm không ổn định, ít doanh nghiệp lớn nên sự ủng hộ của cá nhân và doanh nghiệp còn hạn chế. Việc tuyên truyền nội dung, phương pháp dạy học còn chưa phong phú mới dừng lại tuyên truyền đến CMHS.

          Số lượng tiêu chí được đánh giá: 02

          Số lượng tiêu chí đạt                  : 2/2 = 100%

          Số lượng tiêu chí không đạt       : 0/2 = 0 %

***+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 2***

***+ Số tiêu chí đạt: 2***

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/2 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 2/2 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 2/2 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 2/2 tiêu chí chiếm 100%

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

 Nhà trường thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học của Bộ giáo dục và đào tạo, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục. Tổ chức tốt các hoạt động hội giảng, duy trì nề nếp dự giờ thăm lớp, tích cực đổi mới phương pháp sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Chất lượng giáo dục toàn diện luôn luôn ổn định ở mức cao. Trong các năm học gần đây tỷ lệ lên lớp thẳng đều trên 96% trở lên, học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi và học sinh tiên tiến từ 30% đến 55%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS là 96% trở lên, đặc biệt năm học 2018-2019, 100% học sinh tốt nghiệp THCS . Nhà trường đã quan tâm tới công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và tích cực phụ đạo học sinh yếu, kém, thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập của địa phương. Tổ chức nghiêm túc có chất lượng các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tạo sân chơi lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đảm bảo môi trường giáo dục trong sạch, an toàn, lành mạnh, thân thiện.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1:

 a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

 b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, năng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

 c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

 Mức 2:

 a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh.

 b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

 Mức 3:

 Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Ngay từ đầu mỗi năm học chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng và đã được cụ thể hóa trong kế hoạch học kì, tháng [H5-5.1-02]; [H5-5.1-07]. Ngoài ra mỗi giáo viên đều có kế hoạch dạy học riêng theo nhiệm vụ được phân công được các tổ trưởng và Ban giám hiệu phê duyệt [H1-1.8-02]. Nhà trường thực hiện  tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục. [H5-5.1-05]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-08];[H1-1.7-12]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10]; [H1-1.1-05].

 Trong hoạt động dạy học giáo viên đã vận dụng tốt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường [H5-5.1-08]; bồi dưỡng phương pháp tự học, năng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn [H5-5.1-11];nhà trường tổ chức các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả [H5-5.1-05]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-08];[H1-1.7-12]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10]; [H1-1.1-05];[H1-1.8-02].

 Nhà trường đã tổ chức và thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đảm bảo khách quan và hiệu quả. [H5-5.1-16]

 Mức 2:

 Nhà trường thực hiện tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục; Trong hoạt động dạy học vận dụng tốt các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh *[H1-1.8-02].*

 Nhà trường đã tổ chức thi khảo sát học sinh giỏi để từ đó thành lập đội tuyển, lên kế hoạch ôn luyện và bồi dưỡng. Đồng thời qua kiểm tra đánh giá hằng năm nhà trường lập danh sách học sinh yếu, kém, chưa tiến bộ trong học tập để giúp đỡ và phụ đạo thêm trong học tập. [H5-5.1-07]

 Mức 3:

 Qua mỗi học kì, năm học nhà trường tổ chức rà soát, phân tích, đánh giá tính hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh để có giải pháp kịp thời*. [H5-5.1-05]*

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường thực hiện  tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục; Trong hoạt động dạy học vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, năng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;nhà trường tổ chức các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

**3. Điểm yếu**

Việc vận dụng  một vài  phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học của một số giáo viên còn chưa linh hoạt.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 tăng cường tập huấn  việc vận dụng  các  phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học và đổi mới các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả hơn nữa.

**5.** **Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1:

 a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

 b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

 c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

 Mức 2:

 Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

 Mức 3:

 Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Ngay từ đầu mỗi năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra khảo sát chất lượng phân loại học sinh để tìm ra những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. [H5-5.2-03]

 Sau khi khảo sát và phân loại học sinh, nhà trường đã rất quan tâm giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập ngay từ đầu năm học với nhiều biện pháp: lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện; phân loại đối tượng và xây dựng kế hoạch chương trình dạy học phù hợp, phân công giáo viên có tinh thần trách nhiệm, nắm bắt được đặc điểm của HS phụ trách lớp học để giúp các em học sinh phát huy được khả năng của mình. [H5-5.2-03]

 Sau mỗi học kỳ và sau mỗi đợt thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, nhà trường đã tổ chức rà soát đánh giá để cải tiến hoạt động bồi dưỡng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, chỉ ra ưu điểm nổi bật, khắc phục mặt còn tồn tại từ đó nâng cao hiệu quả giảng dạy trong các năm học tiếp theo. Đề nghị thưởng học sinh thi đạt kết quả cao kì thi khảo sát chất lượng cuối kì học và học sinh đạt giải các cấp. [H5-5.2-01]

 Mức 2:

 Bám sát vào kế hoạch triển khai dạy và học hàng năm, bộ phận chuyên môn lập kế hoạch dạy học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện, phân công giáo viên có tay nghề vững vàng, trình độ nghiệp vụ chuyên môn giỏi đảm nhiệm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Lập đội học sinh giỏi các môn ngay từ đầu năm học,tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường chọn học sinh xuất sắc tham gia kì thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh đạt kết quả cao. Riêng đối với học sinh yếu nhà trường đã có kế hoạch phân công giáo viên bồi dưỡng ngay trong hè để giúp các em cải thiện kết quả học tập. [H5-5.2-03]

 Mức 3:

 Lập đội học sinh giỏi các môn ngay từ đầu năm học,tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường chọn học sinh xuất sắc tham gia kì thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh đạt kết quả cao. Tham gia thi hội khoẻ phù đổng cấp huyện, cấp tỉnh nhà trường đều có học sinh tham gia và đạt giải cao như: Bắn nỏ, đẩy gậy, điền kinh. [H5-5.2-01]

 **2. Điểm mạnh**

 Ban lãnh đạo nhà trường, tổ chuyên môn phân công những giáo viên có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm giảng dạy để phụ đạo học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Hàng năm thông qua kết quả các kì thi học sinh giỏi các cấp để khen thưởng, tạo động lực để học sinh phấn đấu vươn lên trong học tập.

**3. Điểm yếu**

 Một số GV do nghiệp vụ chuyên môn chưa vững vàng, kinh nghiệm giảng dạy còn ít nên chưa có biện pháp thích hợp với quản lí và giúp đỡ học sinh yếu.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong năm học 2019-2020 Ban giám hiệu và hai tổ chuyên môn phối hợp với Phòng GD tổ chức các chuyên đề về bồi dưỡng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện cho giáo viên nhà trường để nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác bồi dưỡng học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyệncủa nhà trường

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1:

 a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch.

 b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả.

 c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

 Mức 2:

 Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Căn cứ vào nội dung GD địa phương theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo nhà trường có đủ tài liệu GD địa phương từng môn (được phê duyệt) ở các môn Văn, Sử, Địa, GDCD. Giáo viên bám sát yêu cầu của tài liệu soạn giảng đúng theo phân phối chương trình. Nhà trường có kế hoạch và đã tổ chức cho học sinh được đi tham quan, tìm hiểu các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa của địa phương, nói chuyện truyền thống với các cựu chiến binh địa phương. *[H5-5.3-02]*

 Nhà trường thực hiện kiểm tra đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GD&ĐT: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương thông qua kiểm tra sổ đầu bài, sổ báo giảng, bài soạn của giáo viên bộ môn  và các bài kiểm tra của học sinh. [H5-5.3-02]

         Mỗi năm học, nhà trường tổng hợp, rà soát, đánh giá lại nội dung giáo dục địa phương thông qua việc thực hiện theo phân phối chương trình và theo tài liệu mới của giáo viên từng môn, nội dung và phương pháp giảng dạy ở từng tiết, từng môn. *[H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Mức 2:

 Căn cứ vào nội dung GD địa phương theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo nhà trường có đủ tài liệu GD địa phương từng môn (được phê duyệt) ở các môn Văn, Sử, Địa, GDCD. Giáo viên bám sát yêu cầu của tài liệu soạn giảng đúng theo phân phối chương trình và kế hoạch giảng dạy theo tuần, tiết. Nhà trường có kế hoạch và đã tổ chức cho học sinh được đi tham quan, tìm hiểu các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử văn hóa của địa phương, nói chuyện truyền thống với các cựu chiến binh địa phương. [H5-5.3-02]

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có đội ngũ giáo viên có hiểu biết sâu rộng về địa phương nên có nhiều tư liệu, giúp học sinh nâng cao hiểu biết về văn hóa, lịch sử, kinh tế xã hội địa phương.

**3. Điểm yếu**

 Các giáo viên thu thập, cập nhật các tài liệu về địa phương còn mang tính cá nhân nhà trường chưa tập hợp thành kho tư liệu dùng chung cho cả nhà trường.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2019-2020 trở đi nhà trường huy động cán bộ giáo viên, học sinh sưu tầm thêm tài liệu giáo dục địa phương tập hợp về thư viện  làm kho tư liệu chung. Nhà trường trích một phần kinh phí từ ngân sách của nhà trường hỗ trợ việc sưu tầm và lưu trữ tài liệu ở thư viện

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1:

 a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

 b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch.

 c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

 Mức 2:

 a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực.

 b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Hàng năm, nhà trường đã tổ chức một số hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh thông qua khế hoạch và nhiệm vụ năm học. Ngoài ra còn phổ biến kiến thức này qua các môn học cụ thể như dạy hướng nghiệp cho học sinh khối 9, dạy nghề cho học sinh khối 9 và môn hoạt động ngoài giờ lên lớp, thể dục. Giáo viên đã phổ biến cho học sinh hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp [H5-5.4-01]; *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Căn cứ vào kế hoạch đã đề ra của năm học và của từng tháng nhà trường tổ chức một số hoạt động hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh trong và ngoài trường một cách nghiêm túc có hiệu quả.

 Nhà trường đã tham gia tích cực hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Nhà trường còn tổ chức cho các em tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, trong các đợt hoạt động hè, tại các buổi chúc mừng đại hội Đảng, Đại hội khuyến học, đại hội Đoàn thanh niên và Đại hội nông dân của xã.*[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Nhà trường đã phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp một cách cụ thể, rõ ràng.*[H1-1.5-02].*

 Mức 2:

 Căn cứ vào kế hoạch đã đề ra của năm học và của từng tháng nhà trường tổ chức một số hoạt động hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh trong và ngoài trường một cách nghiêm túc có hiệu quả [H5-5.4-01].

 Hằng năm nhà trường định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp một cách nghiêm túc có hiệu quả [H1-5.4-02]; *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]*

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có kế hoạch và tổ chức tốt hoạt động hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho HS

**3. Điểm yếu**

 Do kinh phí còn hạn hẹp nên hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp còn hạn chế về tính thực tế.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Từ năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo nhà trường cần làm tốt công tác hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp. Vào đầu năm học  giáo viên chủ nhiệm và TPT tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường cùng kết hợp với cha mẹ học sinh dành một phần kinh phí xã hội hóa để tổ chức hoạt động hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1:

 a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

 b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục.

 c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và tuyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

 Mức 2:

 a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện.

 b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

 Mức 3:

 Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Trong các năm học gần đây ở tất cả các môn học đặc biệt là các môn: Ngữ văn, GDCD, Lịch sử, Sinh học, Vật lý, HĐNGLL đều chú trọng lồng ghép giáo dục cho học sinh các kỹ năng như: kỹ năng giao tiếp, tự nhận thức, ra quyết định, suy xét và giải quyết các vấn đề thông qua việc học sinh cùng giáo viên tham gia xây dựng bài học. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]*

 Nhà trường thường xuyên quan tâm giáo dục và tư vấn sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh thông qua các bài giảng từng môn như môn: giáo dục công dân, sinh học, HĐNGLL giáo viên đã lồng ghép giáo dục về giới tính, tình yêu hôn nhân và gia đình phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh. Ngoài ra nhà trường phối hợp với phụ huynh tổ chức buổi giao lưu, các chuyên đề giáo dục về giới tính và tình yêu, đa số các em thực hiện nghiêm túc và tham gia tích cực. Bên cạnh đó nhân ngày 20/10, 8/3, các buổi chào cờ, Liên đội kết hợp với công đoàn nhà trường tổ chức các lễ truyền thông, tổ chức nói chuyện với học sinh về sức khỏe thể chất và tinh thần giáo dục về giới cho học sinh đạt kết quả tốt. Vì vậy quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Nhà trường thường xuyên quan tâm giáo dục và tư vấn sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh thông qua các bài giảng từng môn như môn: giáo dục công dân, sinh học, HĐNGLL giáo viên đã lồng ghép giáo dục về giới tính, tình yêu hôn nhân và gia đình phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh. Ngoài ra nhà trường phối hợp với phụ huynh tổ chức buổi giao lưu, các chuyên đề giáo dục về giới tính và tình yêu, đa số các em thực hiện nghiêm túc và tham gia tích cực. Bên cạnh đó nhân ngày 20/10, 8/3, các buổi chào cờ, Liên đội kết hợp với công đoàn nhà trường tổ chức các lễ truyền thông, tổ chức nói chuyện với học sinh về sức khỏe thể chất và tinh thần giáo dục về giới cho học sinh đạt kết quả tốt. Qua đó đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và tuyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Mức 2:

 Qua việc học sinh trả lời các câu hỏi thầy cô nêu ra và hoàn thành các công việc thầy cô giao về nhà đã giúp hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh. Đặc biệt giáo viên đã giúp các em rèn luyện các kỹ năng trên bằng cách mỗi tuần cử một đến hai nhóm học sinh chuẩn bị và tổ chức các tiết HĐNGLL theo quy định. Ngoài ra nhân ngày 20/10, 8/3 Liên đội kết hợp với công đoàn nhà trường còn tổ chức các lễ truyền thông nhằm giáo dục cho học sinh kỹ năng ứng phó, kiềm chế, kỹ năng hợp tác và làm việc theo nhóm [H5-5.5-01]. Qua đó học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Thông qua các bài giảng từng môn như môn: giáo dục công dân, sinh học, HĐNGLL giáo viên đã lồng ghép giáo dục về giới tính, tình yêu hôn nhân và gia đình phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh, các chuyên đề giáo dục về giới tính và tình yêu, đa số các em thực hiện nghiêm túc và tham gia tích cực. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Mức 3:

 Hằng năm nhà trường luôn chú trọng đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong học sinh; có sự phân công người hướng dẫn cụ thể [H5-5.5-01]. Nhiều năm học sinh của nhà trường đều có sản phẩm tham gia cuộc thi Sáng tạo trẻ cho thanh thiếu niên nhi đồng do SKHCN tỉnh tổ chức; cuộc thi KHKT do SGD tỉnh tổ chức đạt được nhiều giải cao. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02];* [H5-5.5-03]; [H5-5.5-02].

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường đã chú trọng giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh thông các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

**3. Điểm yếu**

 Giáo dục giới tính trong nhà trường còn đứng trước rào cản khó vượt qua:  học sinh còn e ngại chưa thực sự tự nhiên khi chia sẻ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo nhà trường giao cho đồng chí tổng phụ trách liên đội: Nguyễn Tiến Hoá phối hợp với công đoàn trường đẩy mạnh tổ chức các buổi giao lưu chia sẻ, truyền thông về tình yêu, hôn nhân và giới tính cho học sinh. Đồng thời tăng cường việc giáo dục về giới tính và tình yêu hôn nhân cho học sinh thông qua các tiết học ngoài giờ lên lớp và môn giáo dục công dân.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1:

 a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

 b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

 c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

 Mức 2:

 a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

 b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

 Mức 3:

 a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh: - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên. - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém. - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém. - Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học. - Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

 b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: - Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học. - Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

 **1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

 Kết quả xếp loại học lực của học sinh mang tính khách quan, phản ánh việc dạy thật, học thật. Hàng năm tỉ lệ HS xếp loại học lực trung bình trở lên đều trên 95 %. Nhà trường duy trì tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá và tốt cao, không vi phạm kỷ luật. Trong các năm học qua tỉ lệ học sinh lên lớp, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp của trường  có tỉ lệ cao hàng năm đều trên 96%. [H5-5.6-04];*[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Kết quả xếp loại học lực của học sinh mang tính khách quan, phản ánh việc dạy thật, học thật. Hàng năm tỉ lệ HS xếp loại học lực trung bình trở lên đều trên 95 %. Nhà trường duy trì tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá và tốt cao, không vi phạm kỷ luật. Trong các năm học qua tỉ lệ học sinh lên lớp, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp của trường  có tỉ lệ cao  hàng năm đều trên 96%. Nhìn chung tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Hàng năm, vào đầu năm học nhà trường đã tiến hành khảo sát chất lượng học sinh nhằm phân loại đối tượng giỏi, khá, trung bình, yếu, kém và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG phù hợp. Phân công những giáo viên có chuyên môn vững, có kinh nghiệm, có tâm huyết để bồi dưỡng các đội HSG. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Mức 2:

 Trong các năm học qua tỉ lệ học sinh lên lớp, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp của trường  có tỉ lệ cao  hàng năm đều trên 96%, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường luôn ổn định. Hàng năm tình trạng học sinh lưu ban rất thấp [H5-5.6-01]. Do chất lượng hoc đại trà ổn định nên trong các năm học qua nhà trường chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, ngay từ hè đã lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn  các lớp để bồi dưỡng thi học sinh giỏi cấp huyện và thành phố, kết quả là 3 năm học gần đây đều đạt kết quả cao. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Kết quả là 5 năm học gần đây đều đạt kết quả cao. Trong các năm học qua tỉ lệ học sinh lên lớp, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp của trường có tỉ lệ cao hàng năm đều trên 96%. Căn cứ vào quyết định của Hội đồng xét duyệt kết quả kiểm tra lại các năm học [H5-5.6-01]. Nhà trường đã phân công giáo viên bồi dưỡng cho học sinh thi lại trong những năm học đó. Đồng thời lập danh sách học sinh và lịch thi lại được nộp và lưu trữ đầy đủ về bộ phận chuyên môn. Việc tổng hợp điểm thi lại trong hè các năm học cũng được thực hiện một cách khoa học và rõ ràng như có danh sách tổng hợp điểm học sinh thi lại trong hè trong các năm học. *[H5-5.3-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.4-09]; [H1-1.4-10];[H5-5.1-14]; [H1-1.5-02].*

 Mức 3:

 Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

 Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | TS | Giỏi | Khá | TB | Yếu | Kém |
| TS | TL | TS | TL | TS | TL | TS | TL | TS | TL |
| 2013-2014 | 666 | 92 | 13.8% | 267 | 40% | 290 | 43.5% | 17 | 2.7% | 0 | 0% |
| 2014-2015 | 657 | 90 | 13,7% | 277 | 42,2% | 276 | 40,0% | 14 | 2,1% | 0 | 0% |
| 2015-2016 | 645 | 118 | 18,3% | 261 | 40,5% | 250 | 38,8% | 16 | 2,5% | 0 | 0% |
| 2016-2017 | 607 | 118 | 19,4% | 244 | 40,2 | 240 | 39,5% | 5 | 0,8% | 1 | 0,2% |
| 2017-2018 | 566 | 72 | 12,7% | 187 | 33% | 287 | 50,7% | 19 | 3,4% | 1 | 0,2% |
| 2018-2019 | 573 | 79 | 13,8% | 200 | 34,9% | 279 | 48,7% | 15 | 2,6% | 0 | 0,0% |

 **- Hạnh kiểm**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm học | TS | Tốt | Khá | TB | Yếu |
| TS | TL | TS | TL | TS | TL | TS | TL |
| 2013-2014 | 666 | 563 | 84.5% | 95 | 14.3% | 8 | 1.2% | 0 | 0% |
| 2014-2015 | 657 | 544 | 82,8% | 95 | 14,5% | 17 | 2,6% | 1 | 0,2% |
| 2015-2016 | 645 | 556 | 86,2% | 75 | 11,6% | 11 | 1,7% | 3 | 0,5% |
| 2016-2017 | 607 | 537 | 88,5% | 60 | 9,9% | 10 | 1,6% | 0 | 0,0% |
| 2017-2018 | 566 | 491 | 86,8% | 68 | 12% | 7 | 1,2% | 0 | 0,0% |
| 2018-2019 | 573 | 216 | 37,7% | 54 | 9,4% | 3 | 0,5% | 0 | 0,0% |

* + 1. ***Học sinh chuyển đi, chuyển đến bỏ học, lưu ban và TNTHCS***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | 2013-2014 | 2014-2015 | 2015-2016 | 2016-2017 | 2017-2018 | 2018-2019 |
| TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% | TS | TL% |
| 1 | Chuyển đi | 33 | 4,9 | 34 | 5,2 | 25 | 3,9 | 24 | 4,0 | 23 | 4,1 | 22 | 3,8 |
| 2 | Chuyển đến | 10 | 1.5 | 14 | 2,1 | 8 | 1,2 | 7 | 1,2 | 3 | 0,5 | 7 | 1,2 |
| 3 | Bỏ học | 6 | 0.9 | 6 | 0,9 | 6 | 0,9 | 6 | 0,99 | 4 | 0,7 | 4 | 0,7 |
| 4 | Lưu ban | 2 | 0.3 | 9 | 1,4 | 6 | 0,9 | 5 | 0,8 | 11 | 1,9 | 2 | 0,3 |
| 5 | TNTHCS | 139 | 99.3 | 142 | 96,6 | 160 | 98,2 | 143 | 100 | 141 | 95,0 | 127 | 100 |

 **2. Điểm mạnh**

 Tỉ lệ học sinh xếp loại học lực giỏi tăng dần trong những năm học gần đây. Nhà trường duy trì tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá và tốt cao, học sinh chăm ngoan không vi phạm kỷ luật.

 Nhà trường có tỉ lệ học sinh lên lớp cao, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp luôn đạt 96% trở lên. Học sinh lớp 9 vào lớp 10 các trường THPT đạt tỷ lệ cao trong các năm học gần đây.

**3. Điểm yếu**

 Tuy nhiên, còn một bộ phận học sinh lười học, ý thức học tập trên lớp và ở nhà chưa tốt làm ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường. Công tác trực ban của Đội cờ đỏ đôi khi còn chưa sát sao, việc chấm điểm còn thiếu khách quan.

 Số lượng giải Nhất, Nhì trong kỳ thi HSG cấp tỉnh còn hạn chế

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phân loại đối tượng, phân công giáo viên dạy phù hợp, giáo dục ý thức tự học, rèn kĩ năng cẩn thận chu đáo khi làm bài cho những học sinh yếu kém nhằm giảm hơn nữa tỉ lệ học sinh có học lực yếu và không có học sinh xếp loại học lực kém. Nhà trường giao cho đồng chí tổng phụ trách: Nguyễn Tiến Hoá xây dựng kế hoạch tập huấn xây dựng tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm chi tiết để phát huy tối đa vai trò của Đội cờ đỏ. Đồng thời tăng cường việc giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh thông qua các tiết học ngoài giờ lên lớp và môn giáo dục công dân.

 Cũng trong năm học 2019-2020 và các năm học tiếp theo, ngay trong dịp hè nhà trường sẽ làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, nâng cao chất lượng giáo dục đồng thời tổ chức ôn tập ngay từ hè để củng cố và nâng cao kiến thức cho học sinh. Chú trọng việc bồi dưỡng học sinh giỏi đi thi cấp thành phố. Nhà trường phải chú trọng bồi dưỡng tay nghề và nghiệp vụ của giáo viên, đặc biệt là giáo viên đầu khối. Tích cực huy động nguồn quỹ xã hội hóa để động viên công tác HSG.

**5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Kết luận** **về Tiêu chuẩn 5:**

 Nhà trường có kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học được cụ thể hoá bằng việc phân công chuyên môn phù hợp đối với mỗi giáo viên, xây dựng thời khóa biểu cho từng khối lớp đảm bảo tính khoa học. Đội ngũ giáo viên không ngừng tự học hỏi bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Giáo viên tích cực khai thác thông tin, tư liệu trên Internet để ứng dụng CNTT vào bài dạy, gây hứng thú học tập cho học sinh, nâng cao chất lượng giờ dạy. Công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở được giữ vững và đảm bảo đúng độ tuổi. Chất lượng giáo dục toàn diện của học sinh ngày một nâng cao, tỷ lệ tốt nghiệp THCS đạt 96% trở lên, số lượng và chất lượng giải học sinh giỏi các cấp có tiến bộ năm sau cao hơn năm trước. Công tác giáo dục địa phương được các giáo viên coi trọng và thực hiện nghiêm túc. Kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy và học, giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, rèn kỹ năng sống và giữ gìn vệ sinh môi trường đa dạng, phong phú. Nhà trường không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội. Bên cạnh những ưu điểm trên, nhà trường còn có những tồn tại cần khắc phục đó là đôi khi vẫn còn giáo viên đăng kí mượn thiết bị dạy học ghi trong sổ báo giảng chưa đúng tên theo danh mục thiết bị của cán bộ thí nghiệm, website của nhà trường còn nghèo nàn về mặt nội dung, kinh phí tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan các di tích lịch sử địa phương còn hạn hẹp. Công tác giáo dục giới tính cho học sinh còn gặp nhiều khó khăn. Số lượng học sinh đạt giải cao (giải nhất, nhì) trong kỳ thi học sinh giỏi cấp huyện và Thành phố chưa nhiều. Một bộ phận nhỏ học sinh chưa chăm học, kĩ năng làm bài còn yếu.

          Số tiêu chí được đánh giá        : 6

          Số tiêu chí đạt                : 6/6 = 100%

          Số tiêu chí không đạt               : 0/6 = 0%

***+ Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 6***

***+ Số tiêu chí đạt: 6***

***+ Số tiêu chí không đạt: 0***

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 6/6 tiêu chí chiếm 100%

**II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4**

**Tiêu chí 1**: Kế hoạch giáo dục của nhà trường có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

**1. Mô tả hiện trạng**

 Kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện  chương trình của Bộ GD&ĐT có những điều chỉnh để phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục

**2. Điểm mạnh**

 Kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện theo chương trình giáo dục của Bộ GD&ĐT và có những thay đổi để  phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục

**3. Điểm yếu**

 Kế hoạch giáo dục của nhà trường chưa có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong những năm tới đây khi xây dựng kế hoạch của nhà trường sẽ có những nội dung được tham khảo chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới theo quy định, phù hợp và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Tiêu chí 2**: Đảm bảo 100% cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu hoàn thành mục tiêu giáo dục dành cho từng cá nhân với sự tham gia của nhà trường, các tổ chức, cá nhân liên quan.

**1. Mô tả hiện trạng**

**2. Điểm mạnh**

**3. Điểm yếu**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Tiêu chí 3**: Nhà trường tại địa bàn vùng khó khăn có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn. Nhà trường các vùng còn lại có học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, công nghệ và vận dụng kiến thức của các môn học vào giải quyết những vấn đề thực tiễn được cấp thẩm quyền ghi nhận.

**1. Mô tả hiện trạng**

**2. Điểm mạnh**

**3. Điểm yếu**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Tiêu chí 4**: Thư viện có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại phù hợp với tiêu chuẩn trong khu vực và quốc tế. Thư viện có kết nối Internet băng thông rộng, có mạng không dây, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường; có nguồn tài liệu truyền thống và tài liệu số phong phú đáp ứng yêu cầu các hoạt động nhà trường.

**1. Mô tả hiện trạng**

**2. Điểm mạnh**

**3. Điểm yếu**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Tiêu chí 5**: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường hoàn thành tất cả các mục tiêu theo phương hướng, chiến lược phát triển nhà trường.

**1. Mô tả hiện trạng**

**2. Điểm mạnh**

**3. Điểm yếu**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Tiêu chí 6**: Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường có ít nhất 02 năm có kết quả giáo dục, các hoạt động khác của nhà trường vượt trội so với các trường có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, được các cấp thẩm quyền và công đồng ghi nhận.

**1. Mô tả hiện trạng**

**2. Điểm mạnh**

**3. Điểm yếu**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

**5. Tự đánh giá:** Không đạt

**Kết luận:**

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:
	+ Không đạt: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%

**Phần III. KẾT LUẬN CHUNG**

* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:
	+ Không đạt: 0/28 tiêu chí chiếm 0%
	+ Đạt Mức 1: 28/28 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 2: 28/28 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt Mức 3: 28/28 tiêu chí chiếm 100%
* Số lượng và tỉ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:
	+ Không đạt: 6/6 tiêu chí chiếm 100%
	+ Đạt: 0/6 tiêu chí chiếm 0%

 Dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT huyện Cư Jút và Hiệu trưởng trường THCS Phạm Hồng Thái, Hội đồng tự đánh giá kiểm định chất lượng trường học đã rất quyết tâm để hoàn thành theo đúng lộ trình. Sau 09 tuần đã hoàn thành công tác tự kiểm định.

 Dựa trên bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường Trung học gồm 5 Tiêu chuẩn và 28 tiêu chí. Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động một cách nghiêm túc, đảm bảo khách quan, quy trình đánh giá. Kết quả đánh giá được tổng hợp như sau:

 - Số lượng các tiêu chí đạt                 : 28    Tỷ lệ: 28/28      = 100%

 - Số lượng các tiêu chí không đạt   : 0      Tỷ lệ: 0/28        =  0%

 Kết quả tự đánh giá: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III.

 Vậy trường THCS Phạm Hồng Thái rất mong được sự quan tâm giúp đỡ của Ban chỉ đạo Kiểm định chất lượng Sở GD&ĐT giúp nhà trường sớm đạt tiêu chuẩn Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III.

 Kính đề nghị các cấp có thẩm quyền tổ chức thẩm định các thành quả của nhà trường.

 Trường THCS Phạm Hồng Thái  xin trân thành cảm ơn!

Căn cứ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên của BGD&ĐT. Trường THCS PHẠM HỒNG THÁI tự đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt mức độ 2 trường chuẩn Quốc Gia.

*……………, ngày ..............tháng ............. năm 20..........*

|  |  |
| --- | --- |
|   | **HIỆU TRƯỞNG***(Ký tên, đóng dấu)* |

**Phần IV**

**PHỤ LỤC**